



EF EPI

Chỉ số Thông thạo Anh ngữ EF

LÀM BÀI KIỂM TRA

EF SET

MIỄN PHÍ

Bài kiểm tra Anh ngữ Tiêu
chuẩn EF

www.efset.org

2018

www.ef.com/epi

NĂM NAY CÓ GÌ MỚI?

1. 1,3 triệu người tham gia làm bài thi, tăng 30% so với năm ngoái
2. 13 quốc gia mới: Afghanistan, Albania, Belarus, Bolivia, Croatia, Ethiopia, Georgia, Honduras, Lebanon, Myanmar, Nicaragua, Senegal và Uzbekistan
3. Góc nhìn cận cảnh về mức độ thông thạo Anh ngữ tại nơi làm việc, với điểm số theo ngành, thâm niên và chức năng công việc
4. Các mối tương quan mới thể hiện rằng các cộng đồng nói tiếng Anh cởi mở hơn và bình đẳng hơn
5. Điểm số trình độ thông thạo Anh ngữ cho hơn 400 khu vực và thành phố

MỤC LỤC

- 04 Tóm tắt tổng quan
- 06 Bảng xếp hạng Chỉ số Thông thạo Anh ngữ EF EPI 2018
- 08 Điểm số EF EPI 2018 theo thành phố
- 10 Thông tin chi tiết về EF EPI
- 12 Tiếng Anh, Kinh tế và Thương mại
- 14 Tiếng Anh và Sự đổi mới
- 16 Tiếng Anh tại Nơi làm việc
- 18 Tiếng Anh và Xã hội
- 20 Tiếng Anh và Công nghệ
- 22 Châu Âu
- 26 Châu Á
- 30 Châu Mỹ La tinh
- 34 Châu Phi
- 38 Trung Đông
- 42 Kết luận
- 44 Phụ lục A: Giới thiệu về Chỉ số
- 46 Phụ lục B: Các mức độ thông thạo Anh ngữ EF EPI
- 47 Phụ lục C: Năng lực ngôn ngữ và các cấp độ của Khung tiêu chuẩn chung châu Âu
- 48 Phụ lục D: Điểm số EF EPI của các quốc gia và khu vực
- 50 Phụ lục E: Nguồn tham khảo chọn lọc

TÓM TẮT TỔNG QUAN

Vào năm 2018, tiếng Anh càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Trên thực tế, tiếng Anh là ngôn ngữ giao tiếp của tất cả các loại hình trao đổi quốc tế từ kiến thức, hàng hóa, dịch vụ cho đến ý tưởng.

Đối với các công ty, tiếng Anh là một yếu tố quan trọng trong việc duy trì tính cạnh tranh và thúc đẩy sự sáng tạo trong môi trường quốc tế hóa. Khi tiếng Anh càng trở nên cần thiết hơn cho các hoạt động tương tác trong thế giới toàn cầu hóa, người ta càng thấy rõ hơn lợi thế của tiếng Anh cũng như những bất lợi của việc không biết tiếng Anh.

Do mức độ phổ biến ngày càng tăng, tiếng Anh không còn gắn liền với bất kỳ nền văn hóa cụ thể nào. Chưa đến một phần tư số người nói tiếng Anh trên thế giới là "người bản xứ" và tỷ lệ này sẽ tiếp tục giảm vì ngày càng có nhiều người học thêm một ngôn ngữ là tiếng Anh. Các chuyên gia đã ước tính rằng phần lớn dân số trên thế giới nói từ hai ngôn ngữ trở lên.

Báo cáo này cho chúng ta biết mức độ thông thạo tiếng Anh đang có sự phát triển như thế nào và ở đâu trên thế giới. Để biên soạn ấn bản thứ tám Chỉ số Thông thạo Anh ngữ EF, chúng tôi đã phân tích kết quả bài thi của 1,3 triệu người đã làm bài kiểm tra tiếng Anh trong năm 2017.

Những kết luận chính của chúng tôi là:

MỨC ĐỘ THÔNG THẠO TIẾNG ANH NHIỀU CHUNG ĐƯỢC CẢI THIỆN

Tám quốc gia đã thể hiện sự cải thiện đáng kể (cao hơn 2 điểm) và 12 quốc gia đã đạt đến mức độ thông thạo cao nhất. Đây là một con số kỷ lục. Xu hướng toàn cầu cho thấy mức độ thông thạo tiếng Anh sẽ tiếp tục cải thiện theo chiều hướng này. Sự đầu tư từ các bên liên quan vào giảng dạy Anh ngữ không chậm lại. Tỷ lệ sử dụng tiếng Anh tại nơi làm việc nhiều hơn bao giờ hết. Du lịch quốc tế tăng 7% trong năm 2017.

CỘNG ĐỒNG NÓI TIẾNG ANH CỎI MỎ HƠN, ÍT PHÂN CẤP HƠN VÀ CÔNG BẰNG HƠN VỚI PHỤ NỮ

Mặc dù không thể khẳng định rằng Tiếng Anh là yếu tố dẫn tới những cải thiện xã hội này nhưng có thể nói đó là yếu tố đồng hành. Mỗi tương quan này thực sự có ý nghĩa. Tiếng Anh phá vỡ các rào cản, thúc đẩy trao đổi quốc tế và gắn kết con người từ khắp muôn nơi.

TIẾNG ANH SONG HÀNH VỚI SỰ ĐỔI MỚI

Các tạp chí khoa học được xuất bản bằng tiếng Anh nhiều hơn bất kỳ ngôn ngữ nào khác và chúng tôi đã tìm thấy mối tương quan nhất quán giữa tiếng Anh và hoạt động đầu tư cho nghiên cứu và phát triển (R&D). Mối quan hệ này đặc biệt thú vị khi nghiên cứu gần đây cho thấy rằng các công ty với các nhà quản lý đến từ nhiều quốc gia có doanh thu cao hơn từ hoạt động đổi mới so với các đối thủ cạnh tranh có nhân sự ít đa dạng hơn. Anh ngữ đang làm thay đổi cách thức trao đổi ý tưởng giữa các vùng miền khác nhau.

PHỤ NỮ NÓI TIẾNG ANH TỐT HƠN NAM GIỚI

Kết luận này chính xác cho tất cả 8 chỉ số EF EPI và khoảng cách chênh lệch về giới tính, đã thu hẹp vào năm 2016, lại một lần nữa tăng lên. Nghiên cứu về cách nam sinh và nữ sinh học ngoại ngữ đã chỉ ra rằng học sinh nữ có động lực học tập cao hơn, sử dụng nhiều chiến lược khác nhau để ghi nhớ thông tin mới và sẵn sàng phạm lỗi khi học ngôn ngữ hơn. Nhìn chung, phụ nữ cũng có nhiều khả năng hoàn thành bậc Trung học và theo học Đại học hơn nam giới. Thật không may là các doanh nghiệp chưa thu được lợi ích tối đa có thể từ kỹ năng Anh ngữ của nhân viên nữ. Nghiên cứu cho thấy rằng phụ nữ thường ít lên tiếng trong các cuộc họp hay cuộc thương thảo so với nam giới và có xu hướng bị cắt ngang nhiều hơn khi phát biểu.

TRUNG BÌNH, NGƯỜI TRƯỞNG THÀNH TRONG ĐỘ TUỔI HAI MƯƠI NÓI TIẾNG ANH TỐT NHẤT

Lần đầu tiên kết quả bài thi của người trưởng thành từ 26 đến 30 tuổi cao hơn người trưởng thành từ 21 đến 25 trong phạm vi toàn cầu nhưng các kỹ năng tương ứng của các nhóm tuổi khác nhau lại có sự khác biệt đáng kể giữa các khu vực. Khi có động lực về mặt kinh tế mạnh mẽ để học tiếng Anh, các chuyên gia đầu tư thời gian và tiền bạc vào việc cải thiện tiếng Anh nhiều hơn và thành thạo hơn sinh viên. Khi tiếng Anh được đưa vào chương trình hoặc được ưu tiên giảng dạy trong hệ thống giáo dục trong thời gian gần đây, nhóm người học trẻ tuổi nhất có kết quả cao hơn tất cả các nhóm khác. Ở những địa điểm có ít khác biệt rõ rệt giữa các nhóm tuổi thì thường là không có những thay đổi lớn về bối cảnh học tiếng Anh trong nhiều thập kỷ và kỹ năng nói tiếng Anh của mọi người đều tốt như nhau hoặc kém như nhau.

CẤP QUẢN LÝ CÓ TRÌNH ĐỘ ANH NGỮ TỐT HƠN CẤP GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH HOẶC NHÂN VIÊN

Kết luận này chính xác đối với đại đa số các ngành và quốc gia. Các quản lý giao tiếp với đồng nghiệp và khách hàng ở nước ngoài nhiều hơn nhân viên cấp dưới, do đó họ có cơ hội thực hành nói tiếng Anh nhiều hơn. Các kỹ năng tiếng Anh ở mức cao và những người có kỹ năng cao thường được thăng chức lên các vị trí quản lý. Mặt khác, các giám đốc điều hành thường có tuổi tác cao hơn và hoạt động trong môi trường kinh doanh ít cần đến tiếng Anh hơn. Tăng cường mức độ thông thạo tiếng Anh ở tất cả các cấp thâm niên sẽ giúp các công ty phát triển thêm các đội ngũ quốc tế và chia sẻ thông tin nhanh hơn trong tổ chức của họ.

MỨC ĐỘ THÔNG THẠO TIẾNG ANH CÓ SỰ KHÁC BIỆT ĐÁNG KỂ GIỮA CÁC NGÀNH VÀ CHỨC NĂNG CÔNG VIỆC

Mặc dù nhiều nhà tuyển dụng hiện nay yêu cầu hầu hết các ứng viên phải có kỹ năng tiếng Anh nhưng rõ ràng là nhóm người nói tiếng Anh tốt nhất tập trung ở một số vai trò cụ thể, chẳng hạn như pháp lý và chiến lược, cũng như trong một số ngành nhất định như ngân hàng và CNTT. Khoảng cách giữa các ngành có mức độ thông thạo cao nhất và thấp nhất ở bất kỳ quốc gia nào có thể là hơn 15 điểm hoặc 3 mức độ thông thạo, mặc dù khoảng cách trên toàn thế giới giữa các ngành đang có xu hướng thu hẹp. Áp lực của quá trình toàn cầu hóa đồng nghĩa với việc hầu như mọi ngành đều phải cạnh tranh quốc tế. Kỹ năng Anh ngữ yếu hơn sẽ khiến việc cạnh tranh trở nên khó khăn hơn.

CHÂU PHI CÓ TỶ LỆ CẢI THIỆN MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ANH NGỮ CAO NHẤT

Trình độ tiếng Anh ở Nam Phi được cải thiện nhiều hơn bất kỳ quốc gia nào khác trên thế giới, đồng thời Algeria, Ai Cập và Nigeria cũng có mức độ cải thiện đáng kể. Đây là tin đầy hứa hẹn cho một lục địa có dân số trẻ và tiềm năng tăng trưởng to lớn. Kỹ năng Anh ngữ sẽ thúc đẩy việc hòa nhập với cộng đồng quốc tế.

KỸ NĂNG TIẾNG ANH Ở CHÂU ÂU MẠNH HƠN BẤT KỲ KHU VỰC NÀO KHÁC, MẶC DÙ KHÔNG HOÀN TOÀN ĐỒNG ĐỀU

Ba nền kinh tế lớn nhất châu lục - Tây Ban Nha, Ý và Pháp - luôn có các khiếm khuyết trong kỹ năng tiếng Anh, trong khi các quốc gia ở Bắc Âu chiếm 6 trong số 10 vị trí đầu tiên trong bảng xếp hạng. Thụy Điển trở lại vị trí đầu bảng sau 2 năm vắng mặt và đẩy Hà Lan xuống vị trí thứ 2. Các quốc gia nằm ở rìa Châu Âu có trình độ kém hơn rất nhiều so với mức trung bình của Châu Âu.

Ở CHÂU Á, MỨC ĐỘ THÔNG THẠO TIẾNG ANH KHÔNG CẢI THIẾN MẶC DÙ MỨC ĐỘ ĐẦU TƯ VÀO TIẾNG ANH RẤT CAO

Các ấn bản trước của EF EPI đã phát hiện khoảng cách lớn giữa các quốc gia có mức độ thông thạo cao nhất và thấp nhất trong khu vực và khoảng cách này tiếp tục tăng lên trong năm 2017. Singapore cải thiện đáng kể nhờ nền tảng vững chắc và đạt vị trí thứ 3 trong bảng xếp hạng tổng thể. Trung Quốc và Nhật Bản không có thay đổi gì đáng kể và cả hai đều ở trong nhóm Mức độ Thông thạo Thấp. Tình trạng thiếu các kỹ năng tiếng Anh ở khu vực Trung Á trở nên rõ ràng hơn trong năm nay khi Uzbekistan có tên trong bảng xếp hạng và Uzbekistan cùng với Kazakhstan rơi xuống nhóm Mức độ Thông thạo Rất Thấp.

CHÂU MỸ LA TINH LÀ KHU VỰC DUY NHẤT TRÊN THẾ GIỚI CÓ SỰ SỤT GIẢM NHỆ TRONG MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ANH NGỮ

Khu vực này vẫn có kỹ năng tiếng Anh đồng đều nhất, trong đó chênh lệch điểm số giữa Venezuela, quốc gia có điểm số thấp nhất trong khu vực và Argentina, quốc gia có điểm số cao nhất trong khu vực chỉ là 11 điểm. Hệ thống giáo dục kém hiệu quả và mức độ bất bình đẳng kinh tế cao đang cản trở các nỗ lực cải thiện mức độ thông thạo tiếng Anh.

TRUNG ĐÔNG CÓ MỨC ĐỘ THÔNG THẠO TIẾNG ANH YẾU NHẤT TRONG TẤT CẢ CÁC KHU VỰC VÀ CŨNG KHÔNG ĐỒNG ĐỀU NHẤT

Hầu hết các quốc gia trong khu vực này đều tăng hoặc giảm nhiều hơn một điểm so với năm ngoái. Việc Lebanon có tên bảng xếp hạng năm nay đã tăng nhẹ chỉ số trung bình của khu vực, mặc dù quốc gia này chỉ nằm trong nhóm mức độ Thông thạo Trung bình. Kuwait và Iraq đã có những cải thiện đáng kể, nhưng không đủ lớn để nâng mức độ thông thạo của họ khỏi Mức độ Thông thạo Rất Thấp.

BẢNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ THÔNG THẠO ANH NGỮ EF EPI 2018

CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO

- Rất Cao
- Cao
- Trung bình
- Thấp
- Rất thấp

MỨC ĐỘ THÔNG THẠO RẤT CAO

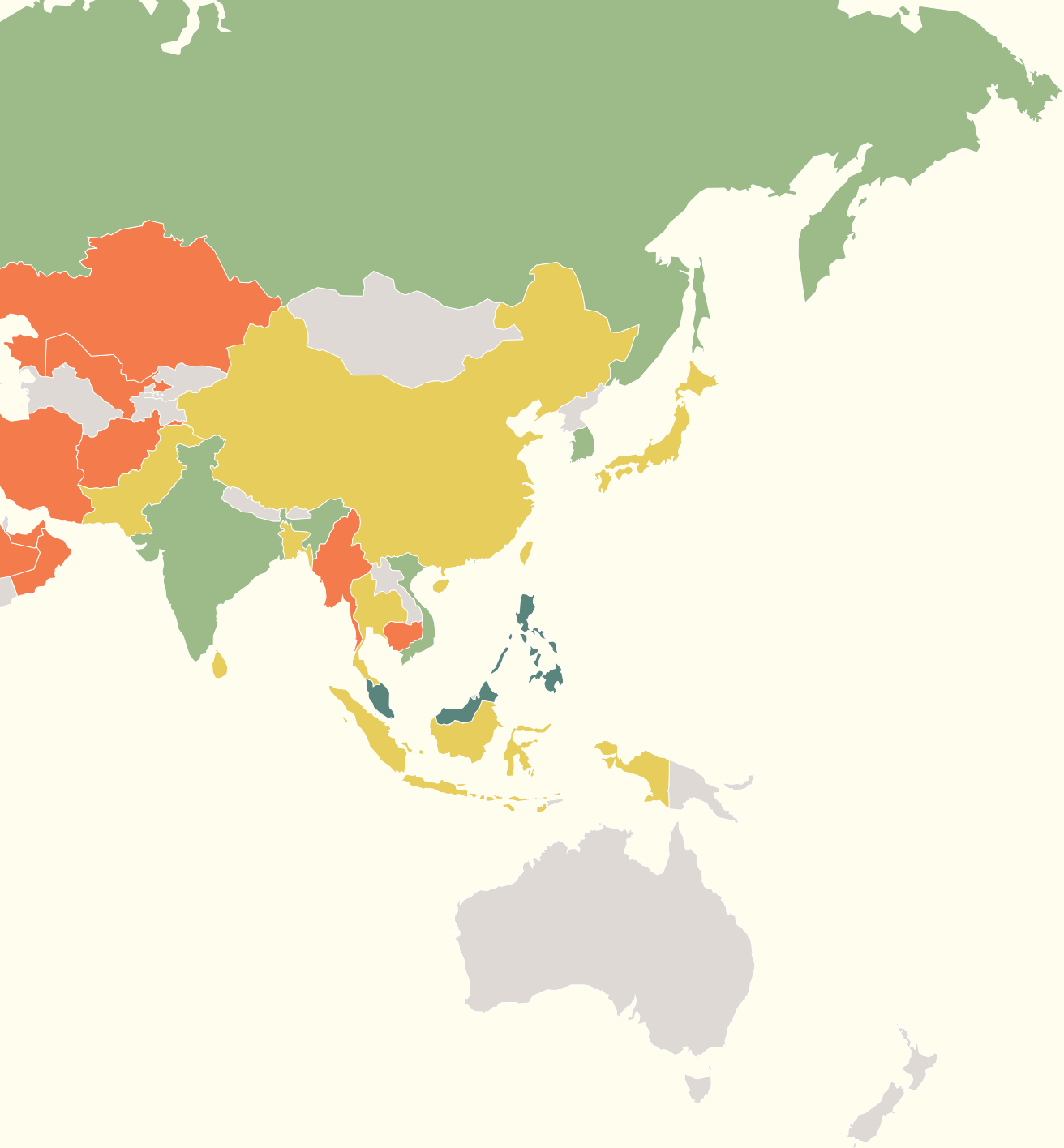
01	Thụy Điển	70.72
02	Hà Lan	70.31
03	Singapore	68.63
04	Na Uy	68.38
05	Đan Mạch	67.34
06	Nam Phi	66.52
07	Luxembourg	66.33
08	Phần Lan	65.86
09	Slovenia	64.84
10	Đức	63.74
11	Bỉ	63.52
12	Áo	63.13

MỨC ĐỘ THÔNG THẠO CAO

13	Ba Lan	62.45
14	Philippines	61.84
15	Thụy Sĩ	61.77
16	Romania	60.31
17	Croatia	60.16
18	Serbia	60.04
19	Bồ Đào Nha	60.02
20	Cộng hòa Séc	59.99
21	Hungary	59.51
22	Malaysia	59.32
23	Hý Lạp	58.49
24	Slovakia	58.11
25	Bulgaria	57.95
26	Lithuania	57.81
27	Argentina	57.58

MỨC ĐỘ THÔNG THẠO TRUNG BÌNH

28	Ấn Độ	57.13
29	Nigeria	56.72
30	Hồng Kông SAR	56.38
31	Hàn Quốc	56.27
32	Tây Ban Nha	55.85
33	Lebanon	55.79
34	Ý	55.77
35	Pháp	55.49
36	Costa Rica	55.01
37	Cộng hòa Dominica	54.97
38	Belarus	53.53
39	Senegal	53.50
40	Uruguay	53.41
41	Việt Nam	53.12
42	Nga	52.96
43	Ucraina	52.86
44	Ma Cao SAR	52.57



MỨC ĐỘ THÔNG THẠO THẤP

45 Georgia	52.28	56 Panama	49.98
46 Chile	52.01	57 Mexico	49.76
47 Trung Quốc	51.94	58 Sri Lanka	49.39
48 Đài Loan	51.88	59 Peru	49.32
49 Nhật Bản	51.80	60 Colombia	48.90
50 Pakistan	51.66	61 Bolivia	48.87
51 Indonesia	51.58	62 Ai Cập	48.76
52 Albania	51.49	63 Bangladesh	48.72
53 Brazil	50.93	64 Thái Lan	48.54
54 Ethiopia	50.79	65 Ecuador	48.52
55 Guatemala	50.63		

MỨC ĐỘ THÔNG THẠO RẤT THẤP

66 Iran	48.29	78 Kuwait	45.64
67 Ma rốc	48.10	79 Oman	45.56
68 Tunisia	47.85	80 Kazakhstan	45.19
69 Honduras	47.80	81 Algeria	44.50
70 El Salvador	47.42	82 Myanmar	44.23
71 Tiểu Vương quốc Ả rập Thống nhất	47.27	83 Ả Rập Xê-út	43.65
72 Nicaragua	47.26	84 Afghanistan	43.64
73 Thổ Nhĩ Kỳ	47.17	85 Campuchia	42.86
74 Jordan	47.10	86 Uzbekistan	42.53
75 Venezuela	46.61	87 Iraq	40.82
76 Syria	46.37	88 Libya	39.64
77 Azerbaijan	45.85		

ĐIỂM SỐ EF EPI 2018 THEO THÀNH PHỐ

CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO

- Rất Cao
- Cao
- Trung bình
- Thấp
- Rất thấp

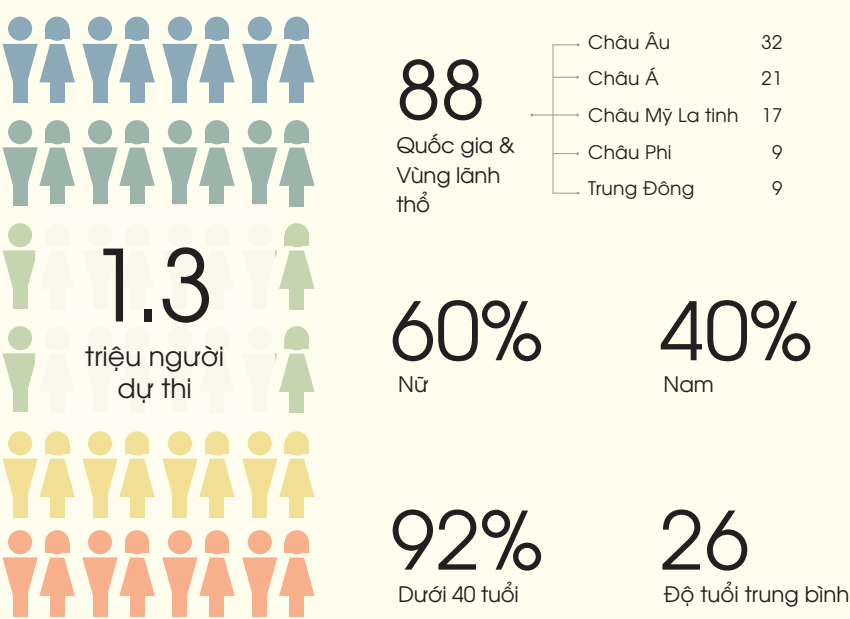
Amsterdam	72.41	Seoul	58.72	Tunis	53.17
Stockholm	71.85	Buenos Aires	58.43	Rio de Janeiro	53.16
New Delhi	69.96	Madrid	58.42	Mexico City	53.11
Johannesburg	69.42	Thượng Hải	57.91	Bucharest	52.54
Oslo	69.17	Paris	57.49	Monterrey	52.37
Helsinki	68.45	Minsk	57.06	Cairo	52.30
Mumbai	68.28	Kiev	57.01	Quito	51.91
Manila	65.21	Tehran	55.97	Ankara	51.73
Vienna	65.14	Hà Nội	55.82	Quảng Châu	51.38
Prague	65.10	Moscow	55.59	Bogotá	51.25
Budapest	64.94	Rome	55.33	Lima	51.05
Kuala Lumpur	64.72	Tokyo	55.13	Bangkok	50.93
Brussels	64.53	Karachi	55.08	Kazan	50.62
Warsaw	64.42	Dubai	55.06	Casablanca	50.52
Zurich	64.42	Bắc Kinh	54.80	Astana	49.78
Berlin	64.24	Brasilia	54.64	Caracas	48.47
Lisbon	61.86	Jakarta	54.26	Algiers	48.31
Sofia	60.79	São Paulo	54.02	Baghdad	47.43
Lagos	60.29	Santiago	53.57	Riyadh	43.87
Athens	60.19	Saint Petersburg	53.34		



Có thể tải về điểm số mức độ thông thạo tiếng Anh cho hơn 400 khu vực và thành phố, cũng như dữ liệu giới tính quốc gia, độ tuổi và ngành tại www.ef.com/epi.

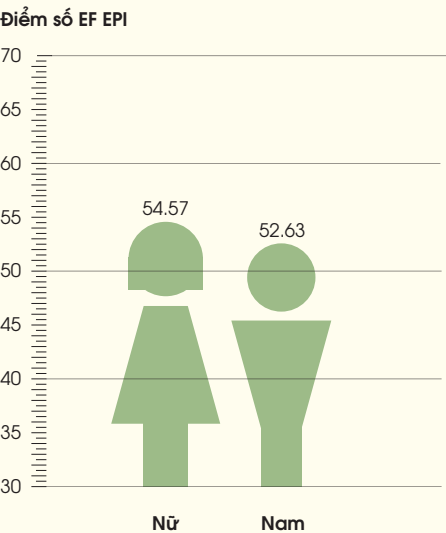
THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ EF EPI

NGƯỜI LÀM BÀI KIỂM TRA LÀ AI?

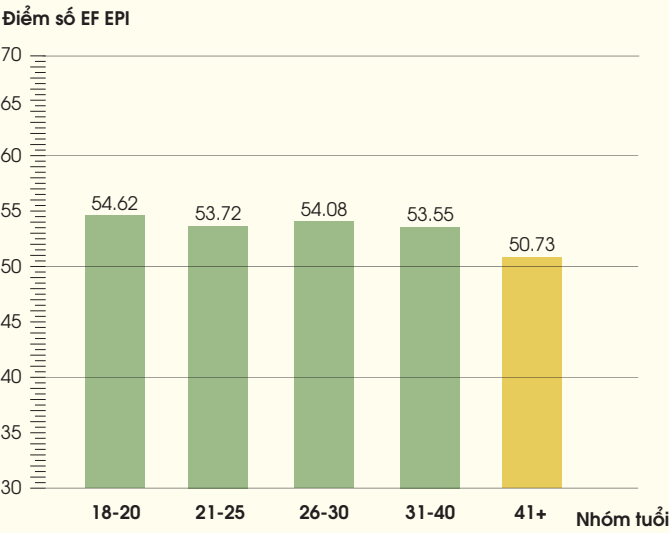


GIỚI TÍNH VÀ ĐỘ TUỔI ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ THÔNG THẠO TIẾNG ANH NHƯ THẾ NÀO?

KHÁC BIỆT VỀ GIỚI TÍNH CỦA NGƯỜI LÀM BÀI KIỂM TRA TRÊN TOÀN CẦU



SỰ KHÁC BIỆT VỀ NHÓM TUỔI TRÊN TOÀN CẦU



CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ● Rất Cao ● Cao ● Trung bình ● Thấp ● Rất thấp

ĐIỂM NỔI BẬT CỦA EF EPI NĂM NAY:

EF EPI VÀ QUY MÔ DÂN SỐ

Quy mô dân số của một quốc gia thường không tương quan với chỉ số thông thạo tiếng Anh của quốc gia đó. Những quốc gia có chỉ số thông thạo cao có quy mô dân số rất khác nhau. Tuy nhiên, các quốc gia rất nhỏ có xu hướng có chỉ số thông thạo tiếng Anh trung bình cao. Các quốc gia nhỏ có động lực kinh tế mạnh mẽ hơn để hội nhập quốc tế so với các quốc gia láng giềng lớn hơn.

30 QUỐC GIA CÓ SỐ DÂN ÍT HƠN 10 TRIỆU NGƯỜI		32 QUỐC GIA CÓ SỐ DÂN TỪ 10-50 TRIỆU NGƯỜI		23 QUỐC GIA CÓ SỐ DÂN NHIỀU HƠN 50 TRIỆU NGƯỜI	
TRUNG BÌNH	56.20	TRUNG BÌNH	51.13	TRUNG BÌNH	53.59
ĐIỂM SỐ CAO NHẤT		ĐIỂM SỐ CAO NHẤT		ĐIỂM SỐ CAO NHẤT	
Thụy Điển	70.72  9.9 TRIỆU	Hà Lan	70.31  17.1 TRIỆU	Nam Phi	66.52  54.8 TRIỆU
Singapore	68.63  5.9 TRIỆU	Bỉ	63.52  11.5 TRIỆU	Đức	63.74  80.6 TRIỆU
Na Uy	68.38  5.3 TRIỆU	Ba Lan	62.45  38.5 TRIỆU	Philippines	61.84  104.3 TRIỆU

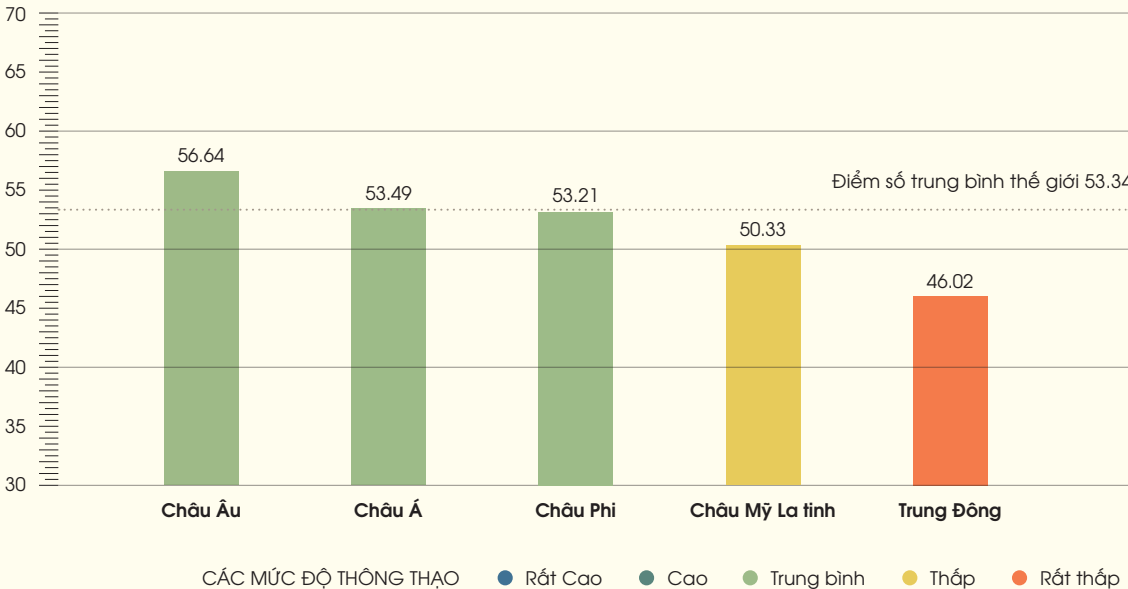
 Quy mô dân số tính theo triệu người (TRIỆU)

NHỮNG XU HƯỚNG THEO KHU VỰC VỀ ĐIỂM EF EPI NĂM 2018

	Châu Âu	Châu Á	Châu Phi	Châu Mỹ La tinh	Trung Đông
ĐIỂM SỐ CAO NHẤT	Thụy Điển	Singapore	Nam Phi	Argentina	Lebanon
ĐIỂM SỐ THẤP NHẤT	Azerbaijan	Uzbekistan	Libya	Venezuela	Iraq
CẢI THIỆN NHIỀU NHẤT	+2.12 Cộng hòa Séc	+2.60 Singapore	+3.15 Nam Phi	+1.88 Costa Rica	+2.70 Iraq
SỤT GIẢM NHIỀU NHẤT	-2.59 Đan Mạch	-2.24 Bangladesh	-1.16 Tunisia	-1.81 Mexico	-2.12 Syria

ĐIỂM EF EPI TRUNG BÌNH THEO KHU VỰC

Điểm số EF EPI



TIẾNG ANH, KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI

Hầu hết các nền kinh tế đang trở nên ngày càng phụ thuộc vào thương mại, chiếm 56% GDP toàn thế giới vào năm 2015, tăng từ mức 44% vào năm 1995. Ngôn ngữ chung sử dụng cho những giao dịch toàn cầu này chủ yếu là tiếng Anh. Không có gì đáng ngạc nhiên, có sự tương quan chặt chẽ giữa trình độ tiếng Anh và nhiều chỉ số liên quan đến xuất nhập khẩu, bao gồm hiệu suất dịch vụ hậu cần (Biểu đồ A), chứng từ xuất khẩu và thời gian nhập khẩu.

MÔI TRƯỜNG TỐT HƠN CHO CÁC DOANH NGHIỆP

Mỗi ấn bản EF EPI đều đề cập đến mối tương quan chặt chẽ giữa hoạt động kinh doanh thuận lợi và trình độ thông thạo tiếng Anh (Biểu đồ B). Mặc dù các doanh nhân và nghệ nhân nhỏ lẻ có thể không cần tiếng Anh để kinh doanh tại địa phương, nhưng tỷ lệ các doanh nghiệp hoạt động quốc tế ngày càng tăng, chẳng hạn như tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, là khách mua hàng thành phẩm hoặc là đối thủ cạnh tranh với các doanh nghiệp tương tự ở nước ngoài. Theo Giáo sư Tsedal Neeley thuộc Trường Kinh doanh Harvard, gần 60% các tổ chức đa quốc gia đã sử dụng tiếng Anh để

giao tiếp. Những doanh nghiệp không thay đổi sẽ gặp khó khăn trong việc bắt kịp những doanh nghiệp tiên phong.

NGÔN NGỮ TRONG DOANH NGHIỆP

Phải mất thời gian để phát triển một lực lượng lao động có kỹ năng tiếng Anh tốt, nhưng các công ty đa quốc gia ngày càng nhận thấy sự cần thiết của tiếng Anh. Rakuten, tập đoàn khổng lồ trong ngành thương mại điện tử Nhật Bản, bắt đầu chuyển sang sử dụng tiếng Anh làm ngôn ngữ trong doanh nghiệp trên toàn thế giới vào năm 2010. Hiện nay, 80% các kỹ sư mới tại văn phòng Tokyo của họ không phải người Nhật và công ty đã tăng từ 200 triệu người dùng lên 1,1 tỷ người dùng bằng cách mở rộng ra bên ngoài thị trường nội địa. Honda, Nissan, Renault, Siemens, Nestle, Sodexo và nhiều công ty đa quốc gia khác có trụ sở tại các quốc gia không nói tiếng Anh cũng đã sử dụng tiếng Anh làm ngôn ngữ doanh nghiệp của họ để duy trì tính cạnh tranh. Việc sử dụng lực lượng lao động quốc tế đòi hỏi một ngôn ngữ chung.

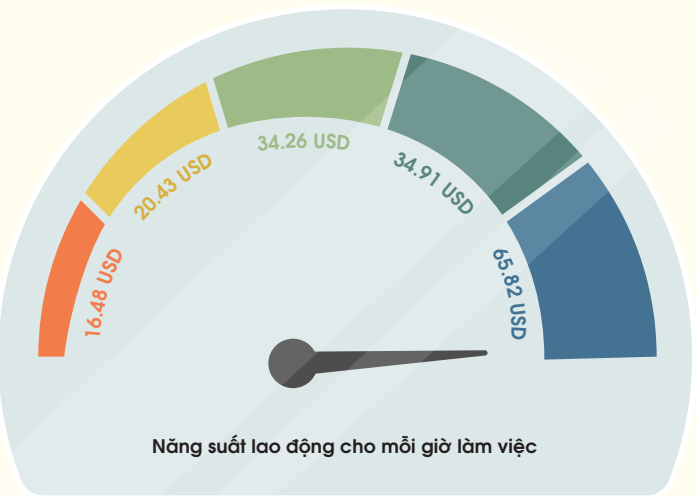
TIẾNG ANH VÀ SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Với các nền kinh tế trên toàn thế giới, trình độ thông thạo tiếng Anh cao hơn đi kèm

với nhiều lợi ích đáng kể. Trình độ tiếng Anh có tương quan với tổng sản phẩm quốc nội cao hơn, tổng thu nhập trung bình cao hơn (Biểu đồ C) và tăng trưởng trong các chỉ tiêu kinh tế quan trọng khác. Với các nước đang phát triển, quá trình chuyển đổi từ mô hình kinh tế nông nghiệp hoặc sản xuất sang nền kinh tế tri thức không chỉ đòi hỏi cơ sở hạ tầng công nghệ mà còn cần phải có những người trưởng thành có kỹ năng có thể bán dịch vụ của họ ra thị trường quốc tế. Do đó, có sự tương quan chặt chẽ giữa trình độ tiếng Anh và dịch vụ xuất khẩu (Biểu đồ D), cũng như giữa trình độ tiếng Anh và năng suất. Ở nhiều nơi, các nhà bán lẻ là nhà tuyển dụng tư nhân lớn nhất, nhưng với hoạt động thương mại điện tử tăng trưởng với tốc độ trung bình 20% mỗi năm trên toàn cầu, ngay cả ngành đặc thù địa phương này cũng không đảm bảo sẽ chỉ duy trì ở phạm vi địa phương. Tương lai của nơi làm việc là trở thành môi trường quốc tế và nói tiếng Anh là một trong những kỹ năng cơ bản cần thiết để có thể tiếp cận môi trường quốc tế đó.

LÀM VIỆC THÔNG MINH HƠN

Trình độ tiếng Anh có mối tương quan tỷ lệ thuận với năng suất, được đo lường bằng số lượng công việc được tạo ra cho mỗi giờ lao động.

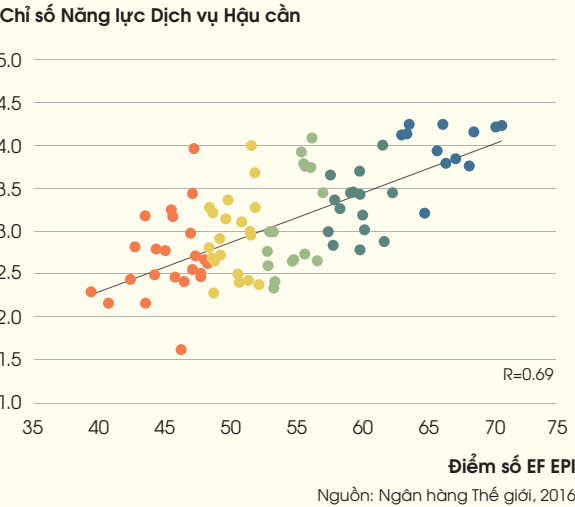


CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO

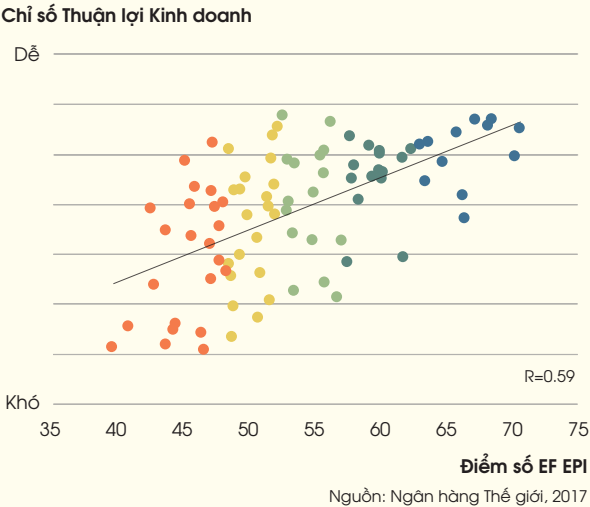
- Rất Cao
- Cao
- Trung bình
- Thấp
- Rất thấp

Nguồn: Dự án Tiến bộ Nhân loại của Viện Cato, 2017

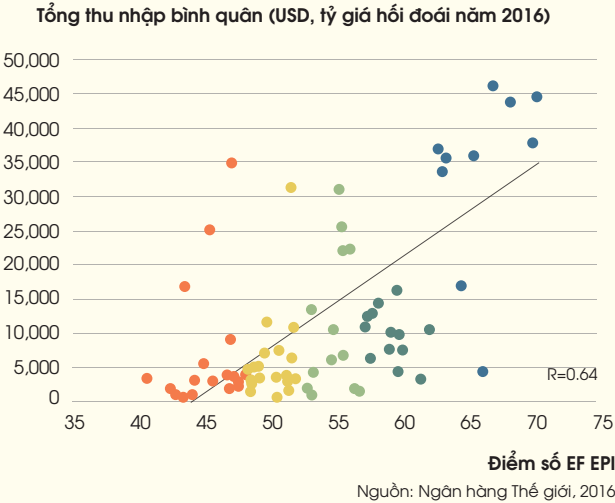
BIỂU ĐỒ A
TIẾNG ANH VÀ DỊCH VỤ HẬU CẦN



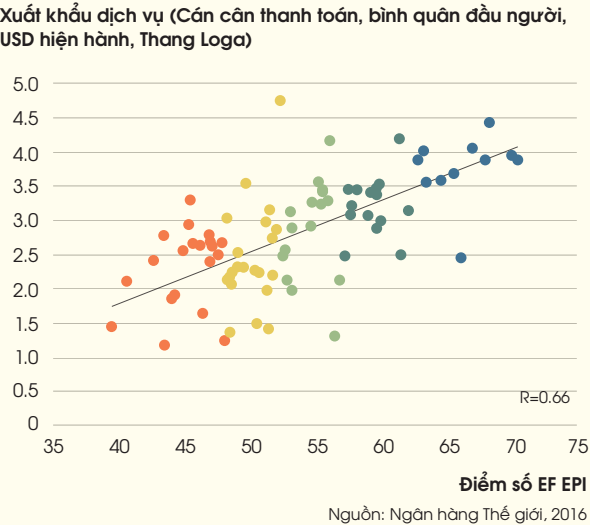
BIỂU ĐỒ B
TIẾNG ANH VÀ KINH DOANH



BIỂU ĐỒ C
TIẾNG ANH VÀ THU NHẬP



BIỂU ĐỒ D
TIẾNG ANH VÀ XUẤT KHẨU DỊCH VỤ



CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ● Rất Cao ● Cao ● Trung bình ● Thấp ● Rất thấp

TIẾNG ANH VÀ SỰ ĐỔI MỚI

Một ý tưởng tuyệt vời lúc nào cũng tuyệt vời cho dù được giải thích bằng tiếng Ả Rập, tiếng Swahili, tiếng Anh hoặc bất kỳ ngôn ngữ nào khác. Nhưng không may là sẽ có rất ít người biết đến ý tưởng đó nếu không được giải thích bằng tiếng Anh. Hiện nay, các nền tảng chia sẻ ý tưởng có ảnh hưởng nhất, từ các tạp chí khoa học đến TED Talks, là những diễn đàn bằng tiếng Anh. Các nhà khoa học và kỹ sư không thể nào bỏ qua sự đổi mới toàn cầu chỉ vì các rào cản ngôn ngữ, nhưng nhu cầu đó không chỉ giới hạn ở lĩnh vực học thuật hay công nghệ: các chuyên gia trong mọi lĩnh vực đều được hưởng lợi từ việc tiếp cận các hoạt động tốt trong phạm vi quốc tế. Từ kế toán đến CEO, những người nói tiếng Anh tận dụng được nhiều kiến thức của thế giới hơn.

CHIA SẺ Ý TƯỞNG

Năm này qua năm khác, chúng tôi đã tìm thấy mối tương quan chặt chẽ giữa trình độ thông thạo tiếng Anh của một quốc gia và đầu tư của quốc gia đó vào hoạt động R&D, cả về vốn và nguồn nhân lực (Biểu đồ E và F). Các nhà nghiên cứu cần tiếng Anh để chia sẻ những phát hiện của họ và tiếp cận công việc của các đồng nghiệp quốc tế. Tất cả 100 tạp chí khoa học có ảnh hưởng nhất trên thế giới, do SCImago Journal Rank xếp hạng, đều xuất

bản bằng tiếng Anh; đồng thời, có mối tương quan chặt chẽ giữa trình độ tiếng Anh của một quốc gia và số lượng bài báo khoa học và kỹ thuật trên một triệu người (Biểu đồ G). Ngoài ra, các nhà khoa học xuất bản công trình của họ bằng tiếng Anh, công trình của họ có nhiều khả năng được trích dẫn trên phạm vi quốc tế hơn so với những người xuất bản bằng các ngôn ngữ khác. Bởi vì các ý tưởng sẽ lan truyền khi được chia sẻ, tăng cường hòa nhập trong cộng đồng khoa học toàn cầu sẽ tạo ra nhiều đổi mới hơn.

HỢP TÁC VÀ TÀI NĂNG

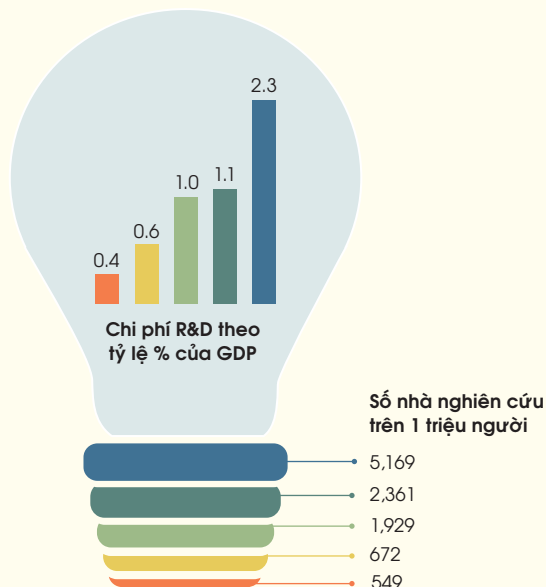
Sự hợp tác quốc tế ngày càng trở thành chuẩn mực trong mọi lĩnh vực, được thúc đẩy bằng công nghệ kỹ thuật số và khả năng di chuyển khoảng cách xa thuận lợi, nhưng người ta mới chỉ bắt đầu tìm hiểu tác động kinh tế của sự đa dạng trong môi trường doanh nghiệp. Nghiên cứu của hãng tư vấn quản lý BCG trong hai năm qua đã phát hiện ra rằng các công ty có mức độ đa dạng trung bình thấp hơn trong nhóm quản lý thu được mức doanh thu thấp hơn 19% từ các sản phẩm và dịch vụ mới ra mắt gần đây so với đối thủ của họ. Về mặt thúc đẩy sự đổi mới, họ thấy rằng sự đa dạng về nguồn gốc quốc gia là động lực mạnh mẽ nhất, mạnh mẽ hơn đa dạng giới, đa dạng tuổi, đa dạng

về trình độ giáo dục, hoặc đa dạng về khuynh hướng phát triển nghề nghiệp, mặc dù tất cả các hình thức đa dạng ở trên đều đóng góp vào quá trình đổi mới. Các nhóm quốc tế làm việc bằng tiếng Anh, vì vậy bất kỳ công ty nào muốn có tiềm năng đổi mới đều cần trình độ tiếng Anh cao.

Chúng tôi cũng tìm thấy mối tương quan cao giữa trình độ thông thạo tiếng Anh và Chỉ số Cạnh tranh Tài năng Toàn cầu (Biểu đồ H), một báo cáo đánh giá các chính sách và thực tiễn cho phép một quốc gia thu hút, phát triển và giữ chân người lao động lành nghề. Trình độ tiếng Anh cho phép những tài năng địa phương tham gia vào các cuộc đối thoại toàn cầu và cũng rất quan trọng trong việc thu hút các tài năng từ nước ngoài. Một cuộc khảo sát năm 2017 của HSBC xếp hạng Singapore, Na Uy, Đức và Hà Lan, tất cả các quốc gia có trình độ tiếng Anh rất cao, nằm trong топ 5 quốc gia hàng đầu có khả năng thu hút các chuyên gia quốc tế. (Quốc gia xếp thứ năm là New Zealand). Thu hút người lao động nước ngoài có thể không phải là ưu tiên của mọi khu vực nhưng việc quan tâm đến các tài năng địa phương chắc chắn là ưu tiên cho mọi khu vực.

SÁNG KIẾN

Mức độ thông thạo Anh ngữ có tương quan tích cực với một số chỉ số chủ chốt về đổi mới, bao gồm chi tiêu cho nghiên cứu và phát triển và số lượng nhà nghiên cứu và kỹ thuật viên theo bình quân đầu người.



CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO

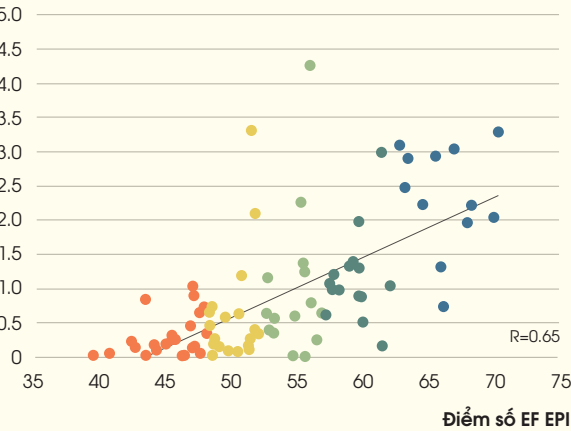
- Rất Cao
- Cao
- Trung bình
- Thấp
- Rất thấp

Nguồn: Ngân hàng Thế giới, 2015

BIỂU ĐỒ E

TIẾNG ANH VÀ CHI TIÊU R&D

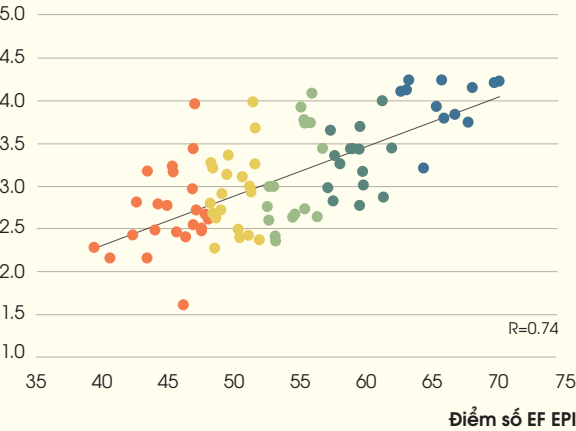
Chi tiêu cho Nghiên cứu và Phát triển (% của GDP)



BIỂU ĐỒ F

TIẾNG ANH VÀ NHÀ NGHIÊN CỨU

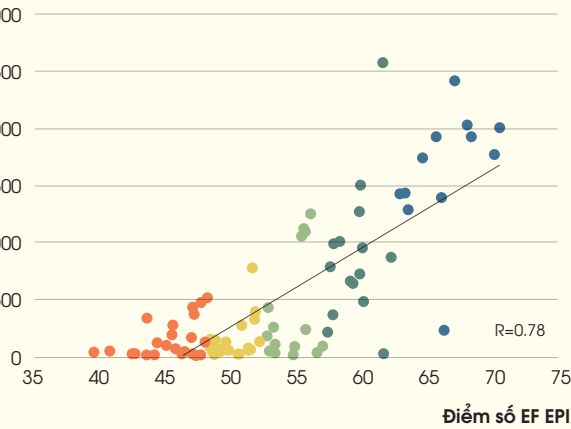
Số nhà nghiên cứu trong lĩnh vực R&D (trên 1 triệu người)



BIỂU ĐỒ G

TIẾNG ANH VÀ HỌC BỔNG

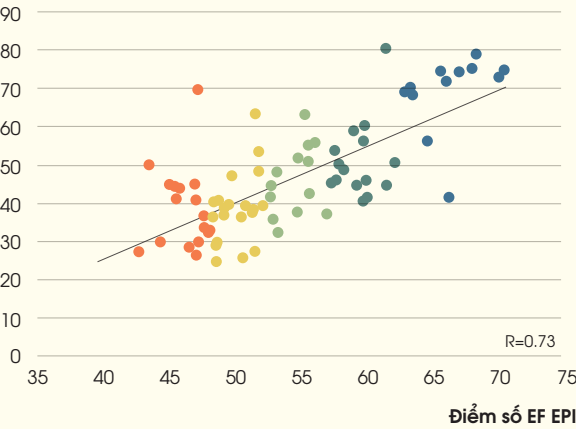
Số bài báo Khoa học và Kỹ thuật (trên 1 triệu người)



BIỂU ĐỒ H

TIẾNG ANH VÀ TÀI NĂNG

Chỉ số Cạnh tranh Tài năng Toàn cầu



CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ● Rất Cao ● Cao ● Trung bình ● Thấp ● Rất thấp

TIẾNG ANH TẠI NƠI LÀM VIỆC

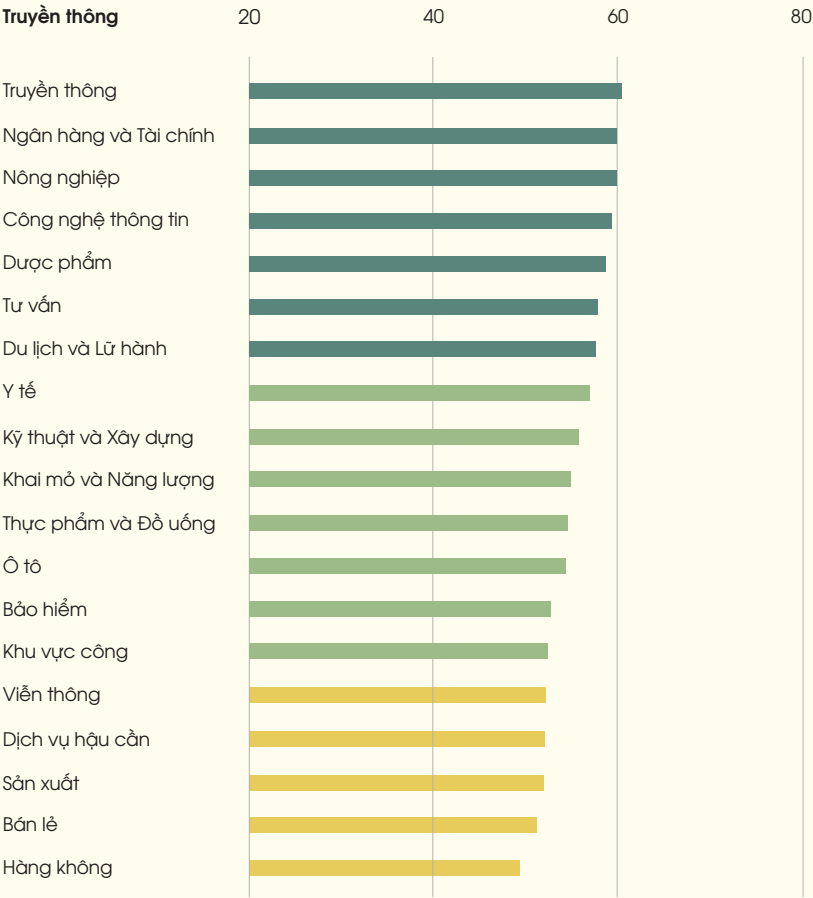
TIẾNG ANH Ở KHẮP MỌI NƠI

Tiếng Anh là yêu cầu cần thiết để tìm việc ở nhiều công ty hơn bao giờ hết. Mặc dù các kỹ năng tiếng Anh vẫn là yêu cầu công việc cho các vị trí ở cấp độ thâm niên đặc biệt, hiện nay, các chuỗi cung ứng, hỗ trợ kỹ thuật, việc liên hệ khách hàng, tài liệu và phân cấp quản lý đều vượt qua biên giới quốc gia. Số lượng các doanh nghiệp đa quốc gia trên toàn thế giới đã tăng thêm 25% từ năm 2006 đến năm 2016. Trong một cuộc khảo sát năm 2016, hơn 70% công ty ở 28 quốc gia không nói tiếng Anh đã phản ánh rằng tiếng Anh có vai trò quan trọng đối với doanh nghiệp của họ và 11% cho biết tiếng Anh là ngôn ngữ chính được sử dụng.

KHOẢNG CÁCH THU HẸP DẦN

Dữ liệu của chúng tôi cho thấy một khía cạnh khác của xu hướng này. Mặc dù vẫn có sự khác biệt về trình độ thành thạo tiếng Anh giữa các ngành, sự khác biệt này chủ yếu ở cấp quốc gia. Trên toàn thế giới, khoảng cách giữa các ngành có trình độ thành thạo tiếng Anh cao nhất và thấp nhất đã thu hẹp đáng kể. Năm 2016, khoảng cách này là 19 điểm; hiện nay chỉ còn 10 điểm. Chênh lệch kỹ năng toàn cầu giảm đi hoàn toàn là nhờ vào mức độ thành thạo được cải thiện trong các ngành công nghiệp yếu nhất. Nhiều công ty đang đầu tư vào đào tạo tiếng Anh hơn, nhiều người trưởng thành đang đầu tư học tập kỹ năng tiếng Anh của mình hơn và nhiều chuyên gia có cơ hội sử dụng tiếng Anh tại nơi làm việc hơn.

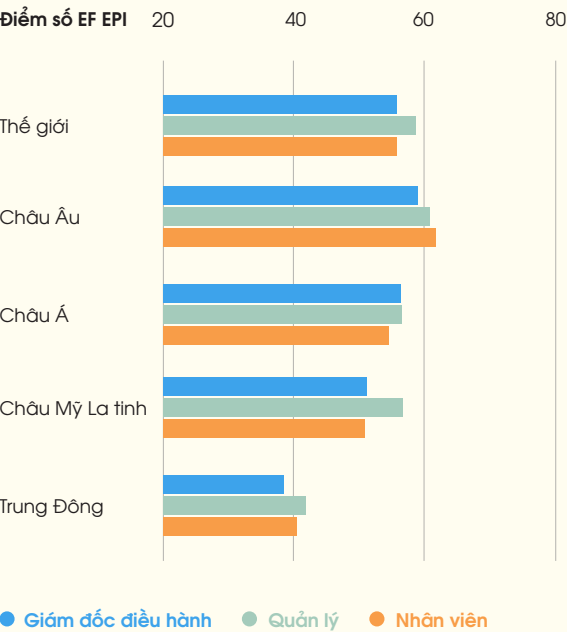
EF EPI THEO NGÀNH



CẤP QUẢN LÝ DẪN ĐẦU

Cấp quản lý nói tiếng Anh tốt hơn giám đốc điều hành và nhân viên trên toàn thế giới, đặc biệt là ở các khu vực có độ tuổi trung bình trẻ hơn. Chênh lệch lớn nhất là ở châu Mỹ La-tinh. Mặc dù có khoản đầu tư gần đây trong việc cải thiện giáo dục tiếng Anh trong các trường học, mức độ trung bình về trình độ thành thạo tiếng Anh của người trưởng thành ở khu vực này đã giảm đi từ năm ngoái. Châu Á và Châu Âu có dân số già và chênh lệch về mức độ thông thạo nhỏ hơn giữa người lao động có mức độ thâm niên khác nhau. Châu Á là khu vực duy nhất mà các giám đốc điều hành làm gương cho cấp dưới, bắt kịp đội ngũ quản lý của họ về mức độ thông thạo tiếng Anh. Ở Châu Âu, các chuyên gia sơ cấp nói tiếng Anh tốt nhất.

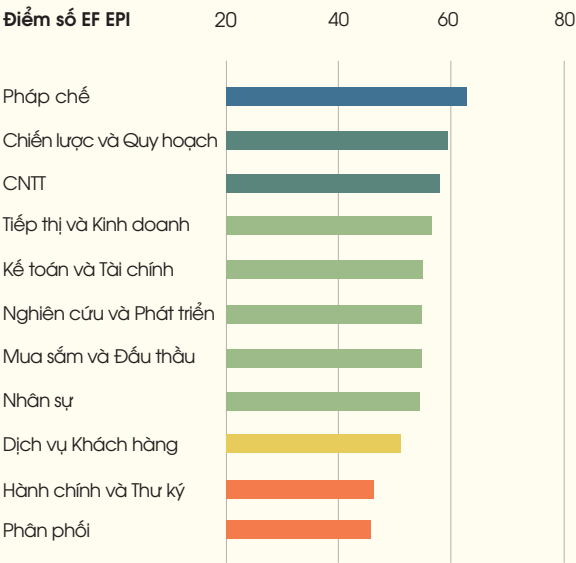
EF EPI THEO THÂM NIÊN



PHÂN HÓA THEO CHỨC NĂNG CÔNG VIỆC

Trong tất cả các chỉ số nơi làm việc, chức năng công việc xác định mức độ thông thạo tiếng Anh đáng tin cậy nhất. Trình độ tiếng Anh theo chức năng công việc xuất hiện ở cả 5 mức độ thông thạo của chúng tôi, từ rất cao đến rất thấp. Điều này có thể là do tác động của hoạt động tuyển dụng hiện tại hoặc trong quá khứ. Vấn đề gây rủi ro cho các doanh nghiệp là thay vì phát triển và sử dụng một đội ngũ nhân tài thống nhất trong doanh nghiệp thì họ lại tạo ra hai tầng nhân viên tồn tại song song: một nhóm lãnh đạo nói tiếng Anh, có khả năng hội nhập quốc tế và một nhóm nhân viên hỗ trợ không nói tiếng Anh và chỉ hạn chế làm việc ở địa phương.

EF EPI THEO CHỨC NĂNG CÔNG VIỆC



TIẾNG ANH VÀ XÃ HỘI

Trình độ thành thạo tiếng Anh của người trưởng thành gần như là một thước đo về tính cởi mở của một xã hội. Khi người trưởng thành học nói tiếng Anh thì đồng thời họ cũng có xu hướng hội nhập hơn với quốc tế và tiến bộ hơn trong quan điểm về vai trò của các giới. Ở các quốc gia có mức độ thông thạo tiếng Anh thấp hơn, người trưởng thành thường truyền thống hơn, thiên cận hơn và có xu hướng chấp nhận tình trạng bất bình đẳng về quyền lực và thu nhập. Nhưng ở đây không phải muốn nói đến mối quan hệ nhân - quả trực tiếp. Mà trên thực tế, dường như những động lực khiến người ta vận dụng tiếng Anh như một công cụ toàn cầu để giao tiếp cũng chính là động lực làm tăng tính cởi mở và giảm bất bình đẳng.

TRÒ CHƠI QUYỀN LỰC

Trình độ tiếng Anh của người trưởng thành có mối tương quan chặt chẽ với Chỉ số khoảng cách quyền lực (PDI) của Hofstede, đo lường mức độ chấp nhận tình trạng quyền lực được phân chia không đồng đều của các thành viên có ít quyền lực hơn trong tổ chức (Biểu đồ I). Chỉ số này thể hiện các nhận thức về tình trạng bất bình đẳng trong cả môi trường làm việc chuyên nghiệp và cấu trúc gia đình. Điểm số PDI cao hơn là điển hình

cho hệ thống phân cấp cứng nhắc trong đó cấp dưới và người trẻ tuổi phải nghe lệnh của cấp trên. Trong những xã hội này, mức độ bất bình đẳng cao vẫn được duy trì, mức độ thông thạo tiếng Anh cũng thấp hơn. Ngược lại, ở các quốc gia có các tổ chức doanh nghiệp đồng đều hơn thì mức độ bất bình đẳng thấp và các ý tưởng được coi trọng bất kể tuổi tác và thâm niên của người đó. Ở các quốc gia này, mức độ thông thạo tiếng Anh có xu hướng cao hơn.

Mặc dù tiếng Anh không trực tiếp làm suy yếu hệ thống phân cấp nhưng có thể góp phần mở rộng triển vọng của xã hội. Đối với đại đa số trong một tỷ người nói tiếng Anh không phải là người bản xứ trên thế giới, mục tiêu của họ là giao tiếp xuyên biên giới. Khả năng giao tiếp này khiến họ tự do quan sát cách thức hoạt động của phần còn lại của thế giới. Một trong những mối tương quan mạnh mẽ nhất trong EF EPI năm nay là Chỉ số Dân chủ của The Economist. Việc tiếp xúc với thế giới bên ngoài chắc chắn dẫn đến các câu hỏi về xã hội, so sánh và thay đổi trong nhiều trường hợp.

PHỤ NỮ NỔI DẬY

Trong các xã hội có vai trò giới tính tiến bộ hơn, mọi người nói tiếng Anh tốt hơn. Có

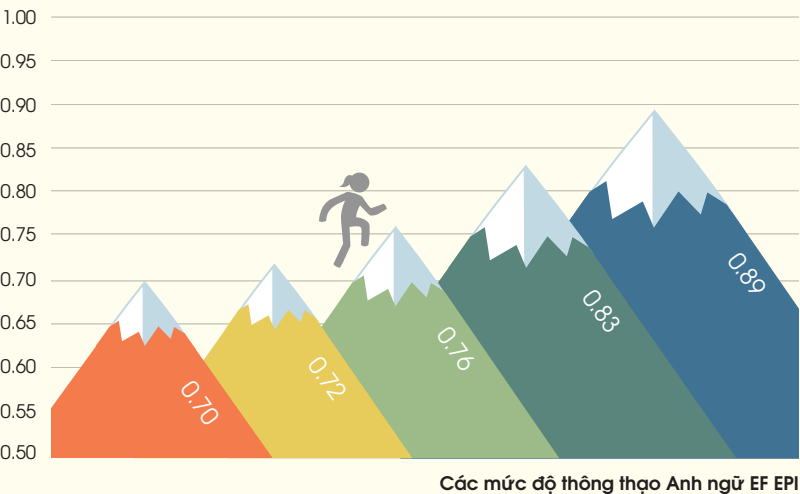
mối tương quan chặt chẽ giữa khả năng thông thạo tiếng Anh và tỷ lệ phụ nữ có tài khoản tại một tổ chức tài chính, cũng như tỷ lệ học sinh nữ ghi danh học mầm non (Biểu đồ J và K). Mỗi ấn bản của EF EPI đã báo cáo rằng phụ nữ nói tiếng Anh tốt hơn nam giới, trên phạm vi toàn cầu và ở hầu hết các quốc gia bất kể ở khu vực nào, mức độ thịnh vượng ra sao, hoặc mức độ thông thạo tiếng Anh tổng thể như thế nào. Phụ nữ là một phần thiết yếu của lực lượng lao động có tay nghề cao trong thế kỷ 21 và các quốc gia có tỷ lệ lao động nữ làm việc bên ngoài thấp nhất sẽ thu được nhiều lợi ích nhất khi đảm bảo phụ nữ được tiếp cận với giáo dục và thị trường việc làm.

Báo cáo Khoảng cách Giới tính Toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế Thế giới đánh giá khả năng của phụ nữ so với nam giới về mặt kinh tế, trình độ giáo dục, quyền tham gia chính trị và sức khỏe. EF EPI có mối tương quan chặt chẽ với chỉ số này (Biểu đồ L). Tương tự, không có mối quan hệ nhân quả đơn giản ở đây. Việc nói tiếng Anh không cải thiện quyền của phụ nữ. Thay vào đó, các xã hội tôn trọng bình đẳng giới có xu hướng giàu hơn, cởi mở hơn và có tư duy quốc tế hơn, đồng thời cũng là những nơi mọi người nói tiếng Anh tốt nhất.

CUỘC SỐNG TỐT

Chỉ số Phát triển Con người (HDI) xếp hạng chất lượng cuộc sống cho công dân của một quốc gia dựa trên tuổi thọ, trình độ học vấn và thu nhập bình quân đầu người. Như được thể hiện bằng điểm số HDI trung bình cho mỗi mức độ thông thạo EF EPI, tiếng Anh và chất lượng cuộc sống có mối tương quan tích cực.

Điểm Chỉ số Phát triển Con người



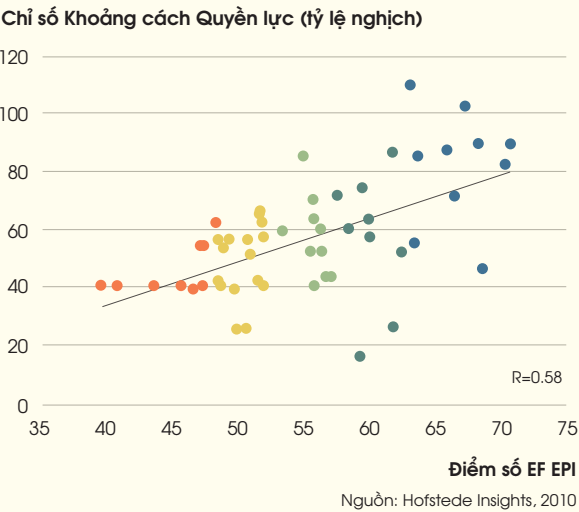
CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO

- Rất Cao
- Cao
- Trung bình
- Thấp
- Rất thấp

Nguồn: Báo cáo Phát triển Con người của Liên Hợp Quốc năm 2016

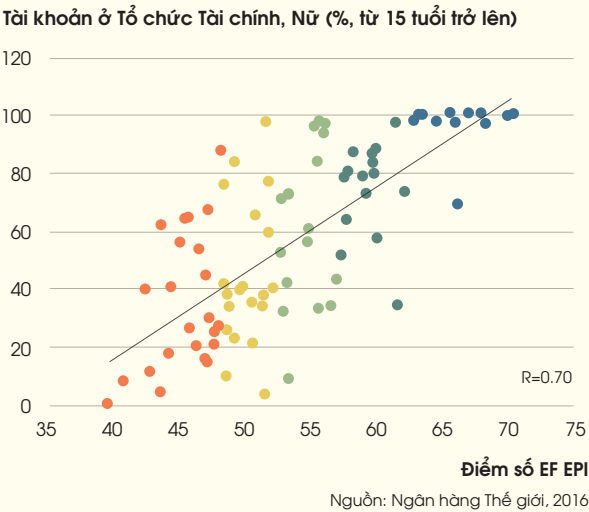
BIỂU ĐỒ I

TIẾNG ANH VÀ KHOẢNG CÁCH QUYỀN LỰC



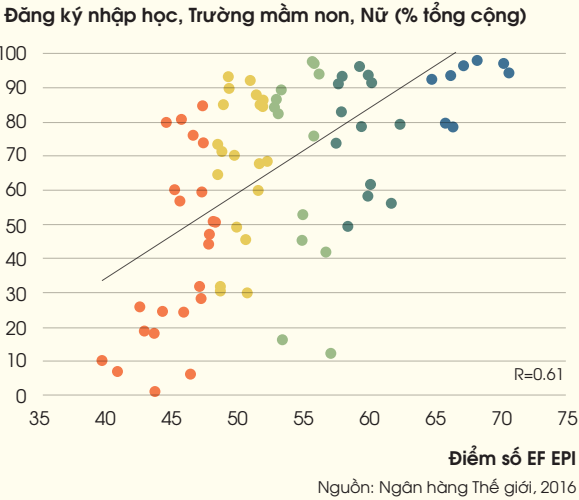
BIỂU ĐỒ J

TIẾNG ANH VÀ PHỤ NỮ CÓ TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG



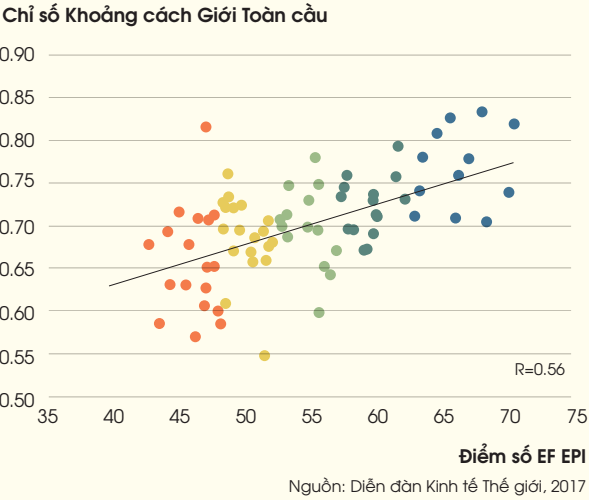
BIỂU ĐỒ K

TIẾNG ANH VÀ HỌC SINH NỮ Ở TRƯỜNG MẦM NON



BIỂU ĐỒ L

TIẾNG ANH VÀ BÌNH ĐẲNG GIỚI



CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ● Rất Cao ● Cao ● Trung bình ● Thấp ● Rất thấp

TIẾNG ANH VÀ CÔNG NGHỆ

Trình độ thông thạo tiếng Anh và kết nối Internet tốt cho phép mọi người tiếp cận nhiều kiến thức của thế giới hơn, tìm kiếm người hợp tác toàn cầu và chia sẻ ý tưởng của họ với nhiều người hơn. Hơn một nửa trong số 10 triệu trang web được truy cập nhiều nhất trên Internet được viết bằng tiếng Anh. Nghiên cứu và đổi mới tiên tiến trong công nghệ gần như chắc chắn đòi hỏi nền tảng ngôn ngữ. Có bằng chứng cho thấy trình độ công nghệ cũng có thể giúp nâng cao trình độ tiếng Anh. Sử dụng Internet cho phép mọi người tiếp xúc nhiều hơn với tiếng Anh. Đây là một chu kỳ tự củng cố, trong đó tiếng Anh cho phép truy cập vào một phạm vi thông tin rộng hơn, ngược lại việc tiếp xúc quốc tế lại giúp củng cố các kỹ năng tiếng Anh. Như vậy, mức truy cập Internet cao hơn có mối tương quan với trình độ tiếng Anh cao hơn, được đo lường bằng đăng ký bằng thông rộng và số lượng máy chủ bảo mật (Đồ thị M và N).

MỘT THẾ GIỚI NƠI KIẾN THỨC ĐƯỢC CHIA SẺ
Hầu hết các công ty công nghệ có ảnh hưởng nhất trên thế giới là của Mỹ và hầu như tất cả các ngôn ngữ lập trình thông dụng nhất đều dựa trên từ vựng tiếng Anh. Tài liệu CNTT và nghiên cứu công nghệ được xuất bản bằng tiếng Anh nhiều hơn bất kỳ ngôn ngữ nào khác. Kết quả là trình độ tiếng

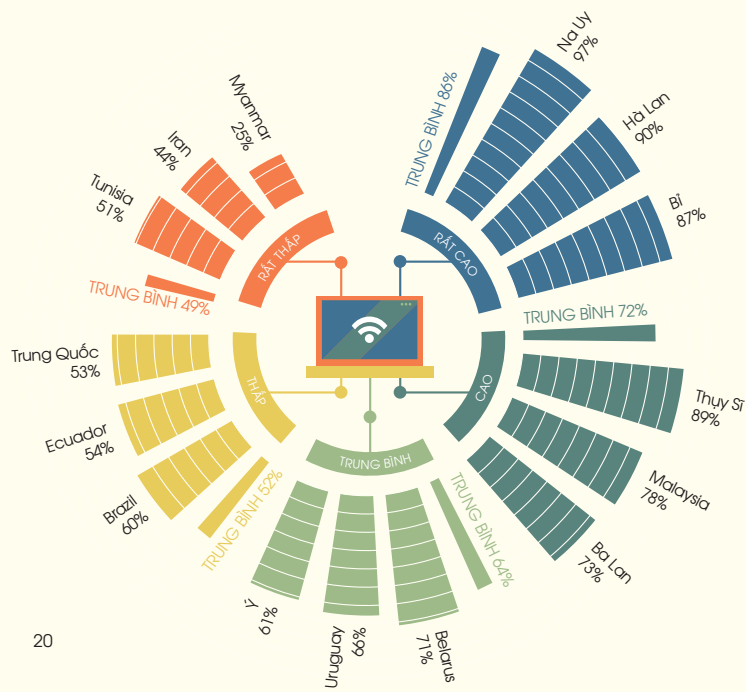
Anh kém khiến nhân viên trong lĩnh vực công nghệ khó tiếp cận các tài nguyên chính trong lĩnh vực của họ. Nhìn chung, khả năng tiếp cận hạn chế vào các nghiên cứu mới cản trở việc hình thành một tầng lớp nhân viên chuyên nghiệp có hiểu biết về kỹ thuật có thể triển khai cơ sở hạ tầng CNTT mới nhất và quản lý phát triển thương mại điện tử quốc tế.

CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI
Công nghệ không chỉ thúc đẩy hoạt động thương mại hiện tại, mà còn tạo ra những lĩnh vực trao đổi hoàn toàn mới. Theo WTO, xuất khẩu dịch vụ viễn thông, máy tính và công nghệ thông tin đã vượt mức 1421 tỷ USD trong năm 2016. Tính đến nay, châu Âu là nhà xuất khẩu lớn nhất về các dịch vụ này, chiếm gần một nửa giá trị xuất khẩu công nghệ thông tin và máy tính (ICT) toàn cầu trong năm 2016. Không có gì ngạc nhiên khi mà xuất khẩu dịch vụ ICT có mối tương quan mạnh mẽ với trình độ thành thạo tiếng Anh (Đồ thị O), cũng như giá trị sản xuất gia tăng trong ngành công nghệ (Đồ thị P). Để có thể phát triển được sang những lĩnh vực này, các nền kinh tế đang phát triển vừa cần có các kỹ năng công nghệ, vừa cần có lực lượng lao động có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh với các khách hàng quốc tế.

HỌC TIẾNG ANH TRỰC TUYẾN
Công nghệ là một trong những động lực mạnh mẽ nhất trong hoạt động học tập tiếng Anh. Các công cụ và nền tảng kỹ thuật số cho phép các cá nhân người học tiếp xúc với hàng loạt nguồn tiếng Anh đáng tin cậy và giải phóng họ khỏi phương pháp giảng dạy một chiều từ trên xuống dưới. Trong nhiều trường hợp, công nghệ có thể giúp đào tạo tiếng Anh chất lượng cao hơn các phương pháp hiện có. Về lý thuyết, tính khả dụng ngày càng tăng của các kết nối di động nhanh và tính đa dạng của hoạt động đào tạo tiếng Anh trực tuyến công cộng và tư nhân sẽ giúp người trưởng thành dễ dàng tùy chỉnh trải nghiệm học tập của họ và nâng cao trình độ tiếng Anh mà không cần đến trường học chính quy. Những tiến bộ trong trí thông minh nhân tạo, thực tế ảo và các công nghệ mới khác có thể mở ra một kỷ nguyên mới về đào tạo kỹ thuật số sinh động hơn và có tính liên quan cao hơn. Tuy nhiên, trên thực tế có nhiều khóa học trực tuyến bị lãng phí do tỷ lệ áp dụng thấp và tỷ lệ tiêu hao cao. Để đào tạo tiếng Anh dựa trên công nghệ phát huy đầy đủ tiềm năng, nhiều nhà cung cấp các khóa đào tạo sẽ cần phải thu hút sinh viên bằng các chiến lược thiết kế hấp dẫn và giảng dạy trực tuyến trực tiếp.

THẾ GIỚI ẢO, KỸ NĂNG THẬT

Tỷ lệ sử dụng internet trung bình — tỷ lệ người có khả năng truy cập Internet — cao hơn ở các quốc gia có tiếng Anh tốt hơn. Các kỹ năng tiếng Anh trực tuyến cho phép truy cập vào nhiều nội dung hơn, từ đó lại giúp cải thiện kỹ năng tiếng Anh của họ.



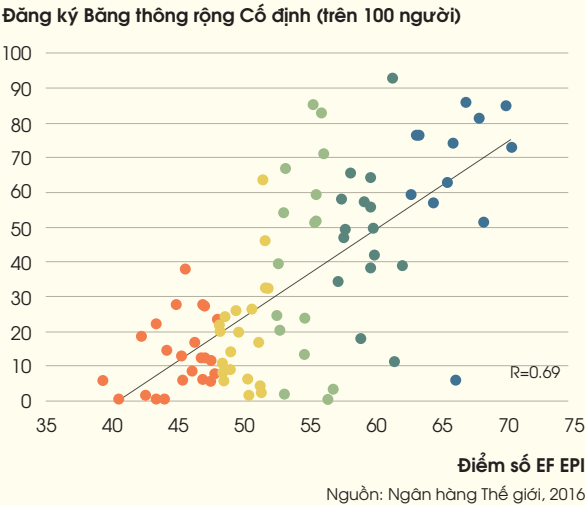
CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO

- Rất Cao
- Cao
- Trung bình
- Thấp
- Rất thấp

Nguồn: Ngân hàng Thế giới, 2016

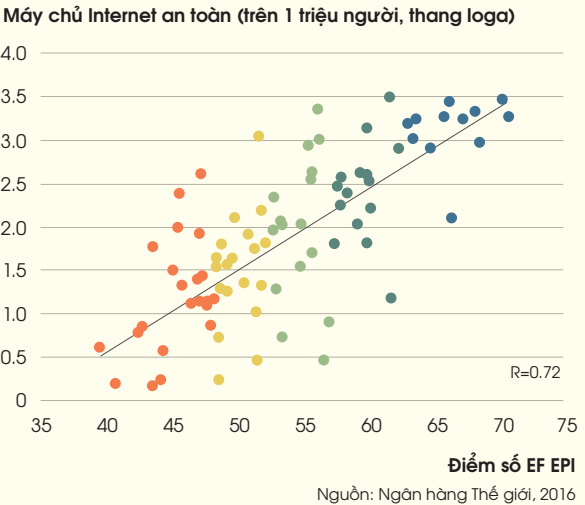
BIỂU ĐỒ M

TIẾNG ANH VÀ TRUY CẬP BĂNG THÔNG RỘNG



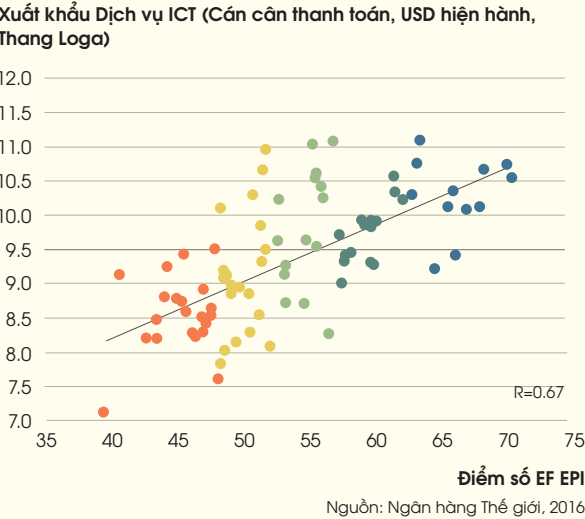
BIỂU ĐỒ N

TIẾNG ANH VÀ BẢO MẬT INTERNET



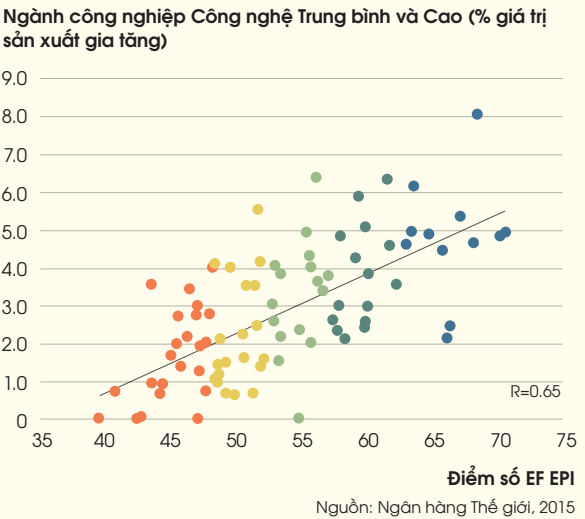
BIỂU ĐỒ O

TIẾNG ANH VÀ XUẤT KHẨU DỊCH VỤ ICT



BIỂU ĐỒ P

TIẾNG ANH VÀ SẢN XUẤT CNTT



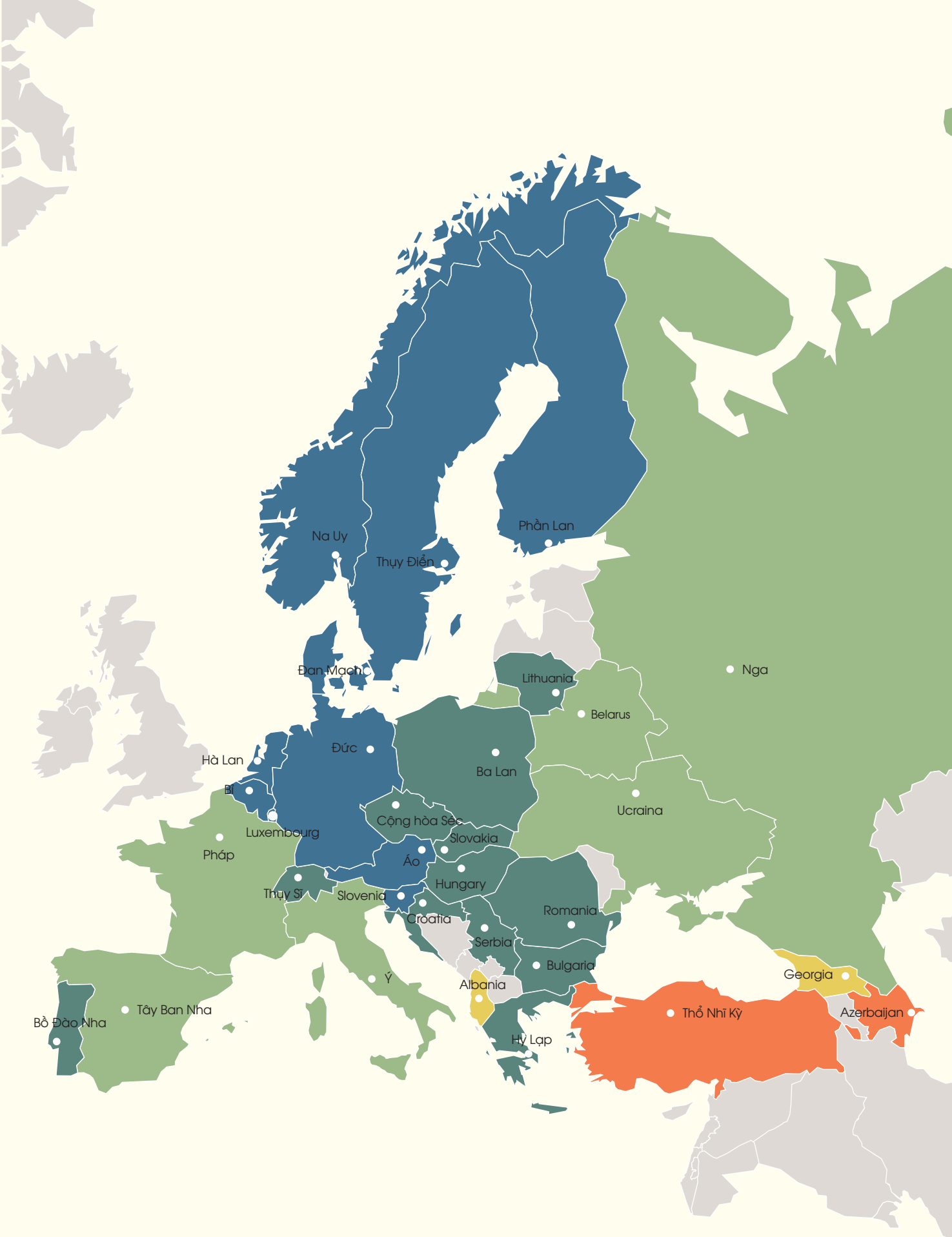
CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ● Rất Cao ● Cao ● Trung bình ● Thấp ● Rất thấp

CHÂU ÂU

BẢNG XẾP HẠNG EF EPI

01	Thụy Điển	70.72	15	Thụy Sĩ	61.77	32	Tây Ban Nha	55.85
02	Hà Lan	70.31	16	Romania	60.31	34	Ý	55.77
04	Na Uy	68.38	17	Croatia	60.16	35	Pháp	55.49
05	Đan Mạch	67.34	18	Serbia	60.04	38	Belarus	53.53
07	Luxembourg	66.33	19	Bồ Đào Nha	60.02	42	Nga	52.96
08	Phần Lan	65.86	20	Cộng hòa Séc	59.99	43	Ucraina	52.86
09	Slovenia	64.84	21	Hungary	59.51	45	Georgia	52.28
10	Đức	63.74	23	Hy Lạp	58.49	52	Albania	51.49
11	Bỉ	63.52	24	Slovakia	58.11	73	Thổ Nhĩ Kỳ	47.17
12	Áo	63.13	25	Bulgaria	57.95	77	Azerbaijan	45.85
13	Ba Lan	62.45	26	Lithuania	57.81			

CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ● Rất Cao ● Cao ● Trung bình ● Thấp ● Rất thấp



CÓ THỂ LÀ...CHỦ NGHĨA QUỐC TẾ

Cho đến nay, Châu Âu có trình độ tiếng Anh cao nhất so với bất kỳ khu vực nào trên thế giới và điểm số trung bình của khu vực vẫn có cải thiện so với năm ngoái mặc dù đã có xuất phát điểm cao.

Có 22 quốc gia Châu Âu trong số 27 quốc gia trong bảng xếp hạng chỉ số năm nay có mức độ thông thạo tiếng Anh cao hoặc rất cao. Thành công này phản ánh quá trình hoạch định chính sách hiệu quả trong hàng thập kỷ. Chương trình trao đổi sinh viên lớn nhất thế giới, Erasmus+, là do Liên minh châu Âu điều hành, với hơn 700.000 sinh viên và giáo viên châu Âu học tập ở nước ngoài mỗi năm. 83% học sinh châu Âu bắt đầu học ít nhất một ngoại ngữ ở trường khi 10 tuổi và 97% học sinh 13 tuổi đang học tiếng Anh. Châu Âu hiện đại, được tôi rèn trong hai cuộc chiến tranh khốc liệt, được đặc trưng bởi tính đa ngôn ngữ và khả năng hợp tác quốc tế.

CHÂU ÂU CÓ TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH XUẤT SẮC

Thụy Điển đã trở lại vị trí đầu tiên sau 2 năm vắng mặt trên bảng xếp hạng, mặc dù quốc gia này đã đón nhận số lượng người tị nạn trên bình quân đầu người trong năm năm vừa qua nhiều hơn bất kỳ quốc gia châu Âu nào khác. Thụy Điển cũng giành vị trí đầu tiên trong Bảng điểm Đổi mới của Ủy ban châu Âu năm 2017, một phân tích so sánh với 27 chỉ số, bao gồm nguồn nhân lực, đầu tư và tài sản trí tuệ. Người dân ở khu vực Scandinavi nói chung có trình độ tiếng Anh cao nhờ hệ thống giáo dục vững mạnh, khả năng tiếp xúc hàng ngày với tiếng Anh trên các phương tiện truyền thông và văn hóa chủ nghĩa quốc tế.

Trung Âu đang trở thành một trung tâm kinh doanh ngày càng hấp dẫn, một phần là do trình độ tiếng Anh cao và chi phí tương đối thấp. Tăng trưởng kinh tế đã làm chậm đáng kể làn sóng di cư của giới trẻ ở Trung Âu đến Vương quốc Anh và Ireland trong 5 năm qua. Rất nhiều người di cư đã trở lại, cùng với kỹ năng tiếng Anh rất tốt. Cộng hòa Séc, Hungary và Romania có tỷ lệ thất nghiệp dưới 6%. GDP bình quân đầu người tính theo Sức mua Tương đương đã tăng hơn gấp đôi kể từ năm 2004 tại Romania, Ba Lan, Bulgaria và Slovakia. Tiếng Anh đang tạo điều kiện cho hoạt động đầu tư toàn cầu vào các quốc gia này và cải thiện môi trường kinh doanh.

...NHƯNG KHÔNG PHẢI LÀ TOÀN CẦU

Cả Ý và Pháp đều tăng mức độ thông thạo tiếng Anh của người trưởng thành kể từ năm ngoái, nhưng chưa đáng kể để thay đổi vị trí của họ trong khu vực. Cả hai nước đều tụt hậu so với các nền kinh tế lớn khác của châu Âu. Năm 2018, tòa án tại Ý ra quyết định cấm các trường Đại học đào tạo các chương trình cấp bằng hoàn toàn bằng tiếng Anh, vì cho rằng cần phải bảo tồn tiếng Ý. Dưới sự lãnh đạo của tổng thống trẻ tuổi, có khả năng nói tiếng Anh cao, Pháp hiện đang thảo luận về việc tiến hành cải cách kế hoạch tài trợ giáo dục thường xuyên, các chương trình học nghề và kỳ thi tốt nghiệp trung học để giảm bớt sự bất bình đẳng và thu hẹp khoảng cách kỹ năng của

quốc gia. Tuy nhiên, việc bảo vệ ngôn ngữ tiếng Pháp vẫn luôn là một ưu tiên rõ ràng. Khi tiếng Anh vẫn còn bị coi là một mối đe dọa với ngôn ngữ của quốc gia thì trình độ tiếng Anh ở quốc gia đó vẫn sẽ bị ảnh hưởng.

Các nước châu Âu không tham gia Thị trường Chung châu Âu có trình độ tiếng Anh thấp hơn đáng kể so với các nước láng giềng của họ, với mức điểm trung bình thấp hơn 10 điểm so với toàn bộ Thị trường Chung. Ngôn ngữ không phải là trở ngại duy nhất để hội nhập với châu Âu của các quốc gia này nhưng các rào cản giao tiếp khiến tiến độ hội nhập không dễ dàng.

KHOẢNG CÁCH LỚN VẪN TỒN TẠI

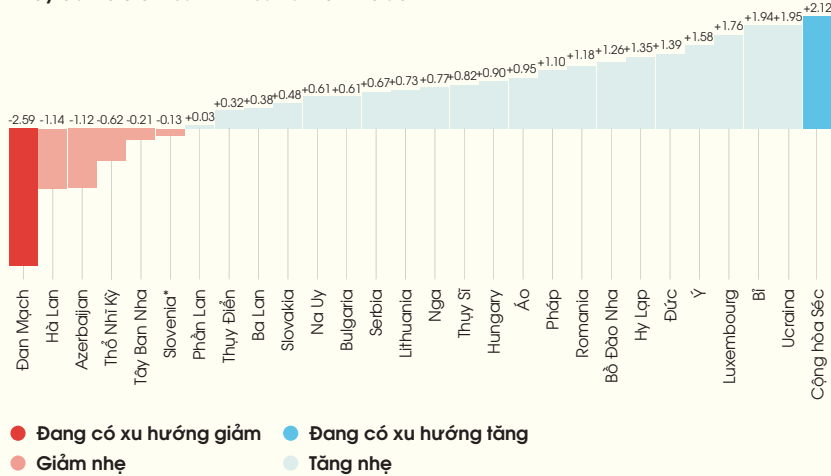
Mặc dù đã tập trung mọi nỗ lực ở trung tâm của dự án châu Âu, khu vực này vẫn không đồng nhất. Sự đa dạng này được phản ánh phần nào trong sự chênh lệch đáng kể về kỹ năng tiếng Anh. Khoảng cách mức độ thông thạo tiếng Anh giữa Thụy Điển và Pháp là trên 15 điểm. Nếu tính cả các quốc gia ở biên giới của châu Âu thì các quốc gia có trình độ cao nhất và thấp nhất ở châu Âu có mức chênh lệch lớn nhất trên thế giới. Các mối đe dọa của chủ nghĩa dân túy và chủ nghĩa chống Châu Âu vẫn tồn tại và thậm chí còn tăng lên do sự bất bình đẳng gia tăng, nhập cư và những vấn đề sâu sắc về bản sắc dân tộc.

XU HƯỚNG EF EPI

Châu Âu có ít thay đổi đáng kể trong năm nay, nhưng đa số các quốc gia trong khu vực được cải thiện đáng kể, trong đó Cộng hòa Séc cải thiện nhiều nhất. Đan Mạch là quốc gia châu Âu duy nhất có sự suy giảm đáng kể. 8 quốc gia châu Âu đã đạt mức độ thông thạo cao hơn trong năm nay, con số này cao hơn bất kỳ khu vực nào khác.

* Quốc gia này không xuất hiện trong ấn bản thứ 7 của EF EPI, do đó, điểm số này được lấy từ các ấn bản EF EPI trước đó.

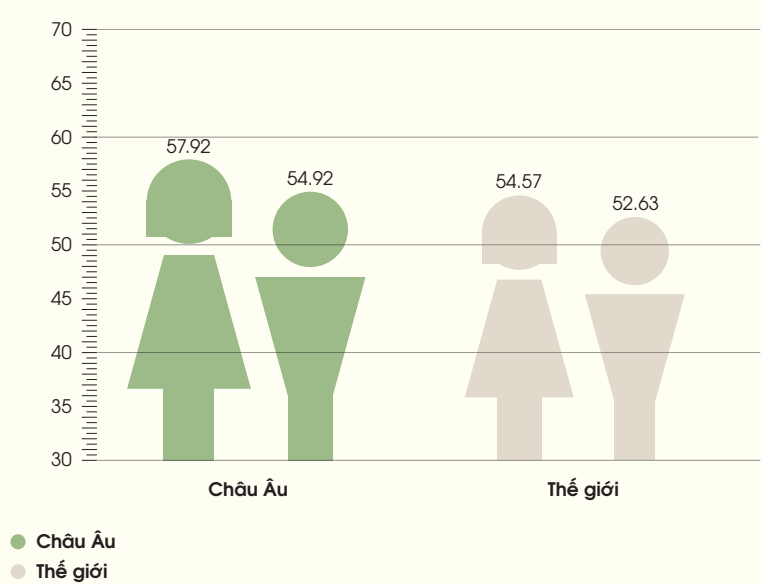
Thay đổi về điểm số EF EPI so với năm trước



KHOẢNG CÁCH GIỚI TÍNH

Các mức điểm trung bình của người dân châu Âu ở cả hai giới vẫn cao hơn đáng kể so với mức trung bình toàn cầu. Khoảng cách giới tính ở châu Âu đã tăng gấp đôi, trong đó điểm số của phụ nữ tăng một điểm so với năm ngoái, trong khi nam giới có kết quả giảm nhẹ. Chênh lệch về kỹ năng tiếng Anh giữa phụ nữ và nam giới ở châu Âu hiện nay gấp hai lần so với ở Châu Á và Châu Mỹ La-tinh.

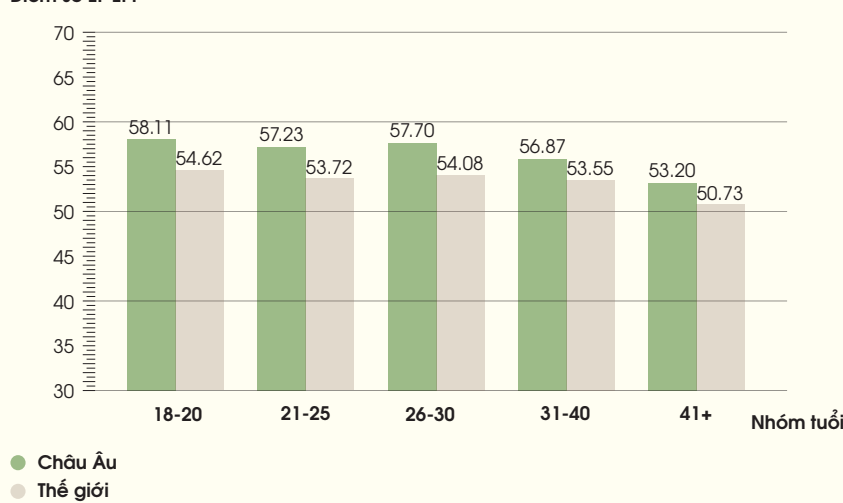
Điểm số EF EPI



KHOẢNG CÁCH THẾ HỆ

Người trưởng thành ở mọi nhóm tuổi ở châu Âu có kết quả cao hơn mức trung bình toàn cầu. So với năm ngoái, người trưởng thành trên 25 tuổi có kết quả tốt hơn đáng kể, trong đó người trưởng thành trên 40 tuổi có cải thiện nhiều nhất. Thanh niên từ 18-20 tuổi là nhóm duy nhất có sự sụt giảm.

Điểm số EF EPI

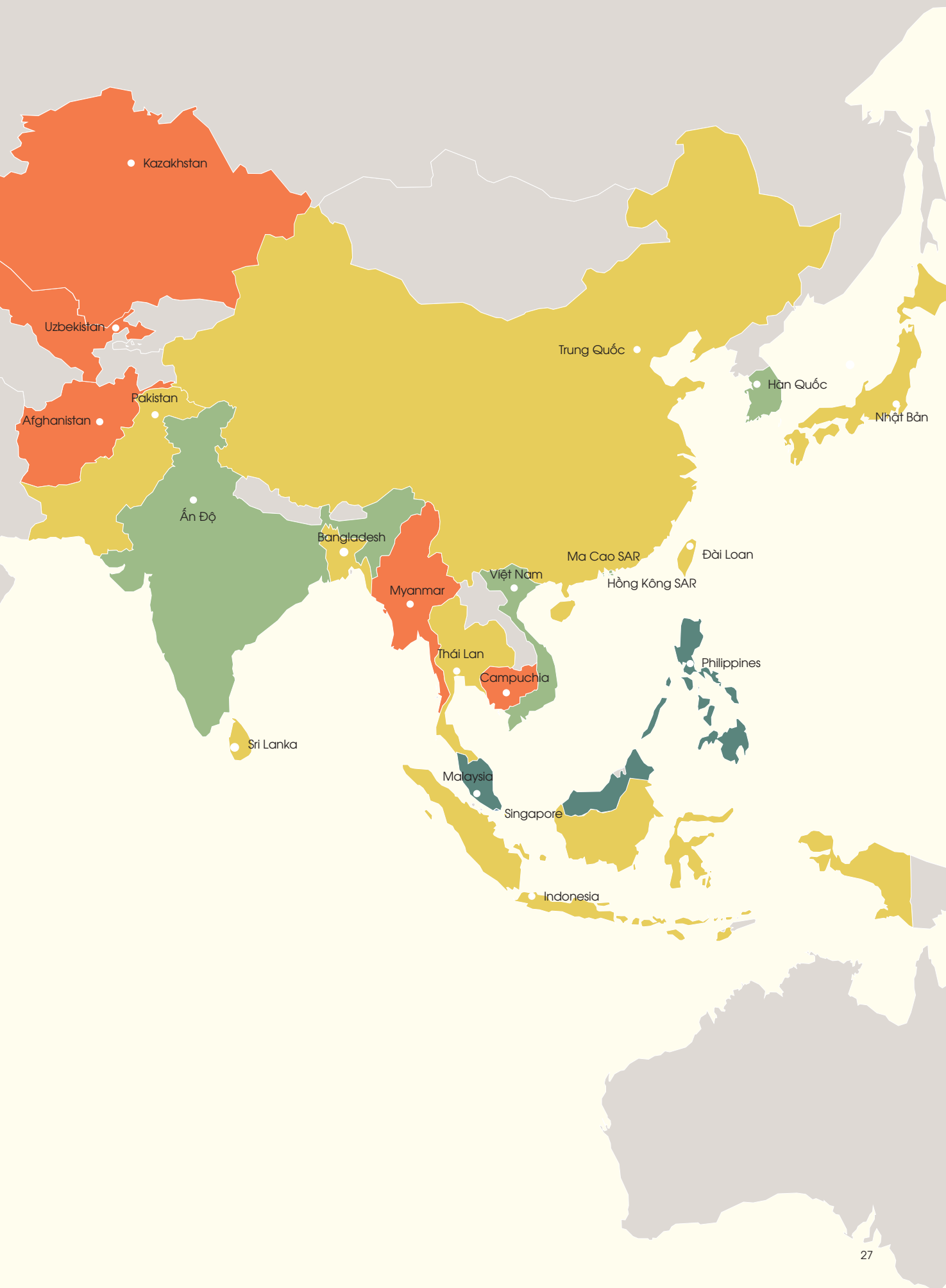


CHÂU Á

BẢNG XẾP HẠNG EF EPI

03	Singapore	68.63	44	Ma Cao SAR	52.57	63	Bangladesh	48.72
14	Philippines	61.84	47	Trung Quốc	51.94	64	Thái Lan	48.54
22	Malaysia	59.32	48	Đài Loan	51.88	80	Kazakhstan	45.19
28	Ấn Độ	57.13	49	Nhật Bản	51.80	82	Myanmar	44.23
30	Hồng Kông SAR	56.38	50	Pakistan	51.66	84	Afghanistan	43.64
31	Hàn Quốc	56.27	51	Indonesia	51.58	85	Campuchia	42.86
41	Việt Nam	53.12	58	Sri Lanka	49.39	86	Uzbekistan	42.53

CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ● Rất Cao ● Cao ● Trung bình ● Thấp ● Rất thấp



KHÔNG CÓ THỎA HIỆP

Châu Á có chênh lệch mức độ thông thạo tiếng Anh lớn nhất so với các châu lục còn lại, với 3 quốc gia nằm trong 25% top phía trên của bảng xếp hạng năm nay và 4 quốc gia nằm trong 10% dưới cùng.

Mặc dù mức độ thông thạo tiếng Anh trung bình của người trưởng thành ở châu Á ổn định so với năm ngoái, một nửa số quốc gia và khu vực trong cả hai chỉ số đều có xu hướng tăng hoặc giảm nhiều hơn 1 điểm. Châu lục rộng lớn và đông dân này luôn không thay đổi.

GHI NHẬN GIÁ TRỊ CỦA TIẾNG ANH

Với tốc độ tăng trưởng thương mại và công nghệ nhanh chóng, các quốc gia châu Á có trình độ tiếng Anh cao đang phát triển mạnh. Singapore, liên tục nằm trong top 10 của bảng xếp hạng EF EPI, có tỷ lệ thương mại so với GDP trên 300% kể từ năm 1960. Mặc dù Ấn Độ nổi tiếng hơn với các dịch vụ thuê ngoài, Philippines lại là quốc gia có số lượng tổng đài nhiều hơn trong khi số dân còn ít hơn 10% dân số Ấn Độ.

Tuy nhiên, ở một số quốc gia châu Á, việc dạy tiếng Anh còn quá chú trọng vào học thuộc lòng. Cụ thể, quá trình chuyển từ nền kinh tế sản xuất sang nền kinh tế tri thức của Trung Quốc yêu cầu phải có nhiều người có kỹ năng giao tiếp tiếng Anh tốt hơn. Theo The Economist, với tốc độ hiện tại, ngành công nghệ của Trung Quốc sẽ ngang bằng với Mỹ trong vòng 15 năm tới. Mặc dù tốc độ tăng trưởng nhanh như vậy, có không tới 25% bài báo khoa học Trung Quốc được công bố năm 2016 trích dẫn một đồng tác giả quốc tế. Tuy nhiên, nhận thức về tầm quan trọng của khả năng nói tiếng Anh ở Trung Quốc lại rất cao. 70% số phụ huynh được hỏi

muốn con cái họ học thêm tiếng Anh ở trường. Những sinh viên mong muốn học tiếng Anh không còn ở độ tuổi đến trường hoặc không hài lòng với các dịch vụ giáo dục công lập có rất nhiều lựa chọn khác. Thị trường đào tạo tiếng Anh tư nhân ở Trung Quốc dự kiến sẽ tăng 22% mỗi năm.

Mức độ thông thạo tiếng Anh ở Nhật giảm nhẹ so với năm trước, nhưng vẫn có dấu hiệu thay đổi ngay cả ở quốc gia bảo thủ này. Gần 15% doanh nghiệp trong danh sách Nikkei 225 hiện đã tuyển dụng ít nhất một người không phải người Nhật trong Ban lãnh đạo doanh nghiệp của mình và số lượng người lao động nước ngoài tại Nhật Bản đã lần đầu tiên vượt quá con số 1 triệu vào năm 2017. Với dân số già hóa nhanh chóng, Nhật Bản sẽ được hưởng nhiều lợi ích từ làn sóng nhập cư của người lao động trẻ tuổi từ nước ngoài. Tiếng Anh sẽ trở thành môn học chính thức ở trường tiểu học vào năm 2020, nhưng do chưa có kế hoạch đào tạo giáo viên, Nhật Bản sẽ cần phải nỗ lực rất nhiều nếu muốn nâng cao trình độ tiếng Anh của mình.

CẢI CÁCH TOÀN DIỆN

Ở nhiều quốc gia, các vấn đề khiếm khuyết trong đào tạo tiếng Anh phản ánh những vấn đề mang tính hệ thống lớn hơn nhiều. Ở Myanmar, chỉ có 2% GDP được chi cho ngành giáo dục và một phần ba giáo viên ở Bangladesh không có chứng chỉ giảng dạy. Đối mặt với lỗ hổng nghiêm trọng trong ngành giáo dục,

Pakistan đang cải cách hệ thống trường học với tốc độ phi thường, thu hút vốn tư nhân hóa để cải thiện một hệ thống kém hiệu quả. Các nhà cung cấp tư nhân đã tiếp quản hơn 4.300 trường học ở Punjab và dự kiến sẽ tiếp quản hơn 10.000 trường trong khu vực trước cuối năm nay. Hiện tại, đầu tư tư nhân vào hệ thống giáo dục của Pakistan cao hơn nhiều so với đầu tư của chính phủ. Vẫn chưa thể khẳng định được việc thúc đẩy tư nhân hóa có cải thiện được kết quả giáo dục hay không, nhưng có bằng chứng cho thấy trong các hệ thống kém hiệu quả, việc mở rộng quan hệ đối tác công - tư là giải pháp nhanh hơn so với cải cách toàn hệ thống.

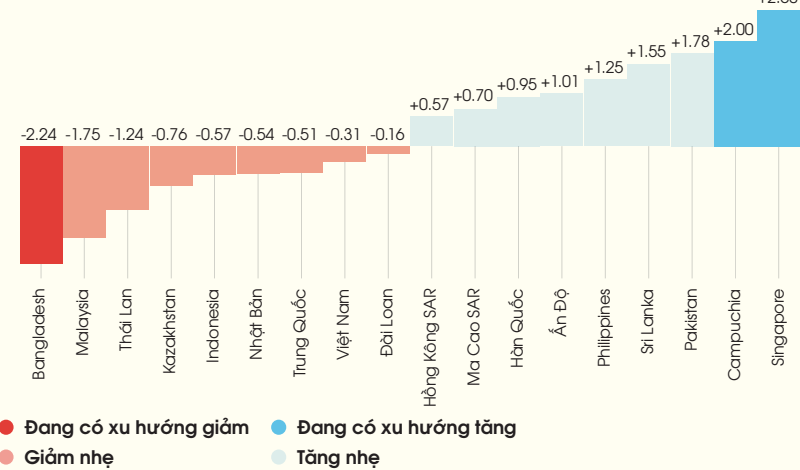
NGƯỜI LAO ĐỘNG BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU

Lao động không chính thức và lao động tạm thời rất phổ biến ở nhiều quốc gia châu Á, có nghĩa là có tương đối ít lao động có thể tiếp cận hoạt động giáo dục thường xuyên hay được chủ sử dụng lao động trợ cấp để nâng cao kỹ năng tiếng Anh của họ. Hơn một nửa lực lượng lao động của Hàn Quốc được tuyển dụng theo các hợp đồng tạm thời và 90% lực lượng lao động của Ấn Độ được tuyển dụng mà không có hợp đồng. Giảng dạy tiếng Anh ở trường học là hoạt động quan trọng, nhưng ở các quốc gia có dân số già, sẽ không thể phát triển trình độ tiếng Anh nếu không giúp người trưởng thành học tiếng Anh.

XU HƯỚNG EF EPI

18 quốc gia và vùng lãnh thổ ở châu Á được chia thành hai nhóm đều nhau, 9 quốc gia đã có cải thiện và 9 quốc gia không thấy sự tiến bộ. Singapore và Campuchia đã tăng đáng kể điểm số của họ trong năm nay, trong khi Bangladesh lại giảm đáng kể. Chỉ có Sri Lanka và Ma Cao SAR chuyển từ mức độ thông thạo thấp sang mức độ thông thạo cao hơn.

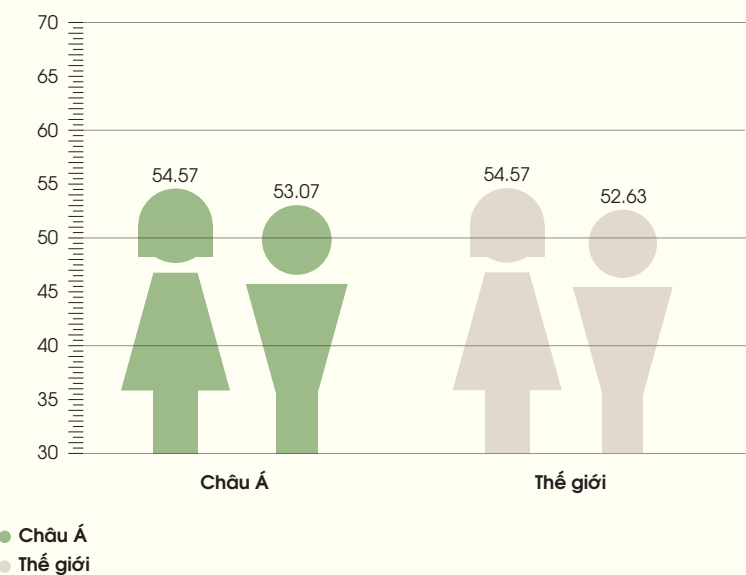
Thay đổi về Điểm số EF EPI so với năm trước



KHOẢNG CÁCH GIỚI TÍNH

Điểm số theo giới tính ở châu Á ngang bằng với mức trung bình toàn cầu. Phụ nữ châu Á có cải thiện phần nào tiếng Anh của mình nhưng điểm số của nam giới giảm nhẹ, vì vậy, giống như ở châu Âu, khoảng cách giới tính ở châu Á đã tăng đáng kể, từ 0.5 điểm năm ngoái lên 1.5 điểm trong năm nay.

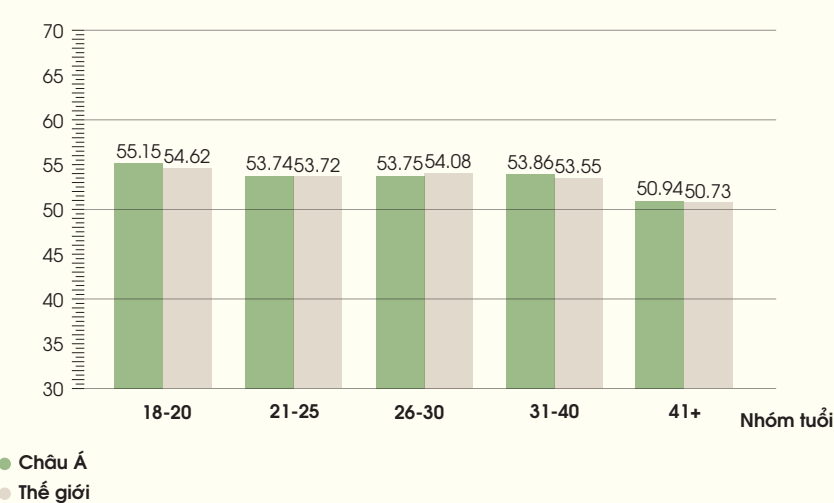
Điểm số EF EPI



KHOẢNG CÁCH THẾ HỆ

Khoảng cách độ tuổi về trình độ tiếng Anh đã xuất hiện ở châu Á trong năm nay. Khoảng cách độ tuổi này phù hợp với xu hướng trên toàn thế giới, nhưng là hiện tượng mới đối với châu Á bởi vì trước đây hầu hết các nhóm tuổi đều có điểm số ngang ngang nhau. Năm nay, ngoại trừ nhóm từ 18-20 tuổi, tất cả các nhóm tuổi châu Á đều có xu hướng giảm điểm số thông thạo tiếng Anh, trong đó người trưởng thành trên 40 tuổi giảm nhiều nhất.

Điểm số EF EPI



CHÂU MỸ LA TINH

BẢNG XẾP HẠNG EF EPI

27	Argentina	57.58	59	Peru	49.32
36	Costa Rica	55.01	60	Colombia	48.90
37	Cộng hòa Dominica	54.97	61	Bolivia	48.87
40	Uruguay	53.41	65	Ecuador	48.52
46	Chile	52.01	69	Honduras	47.80
53	Brazil	50.93	70	El Salvador	47.42
55	Guatemala	50.63	72	Nicaragua	47.26
56	Panama	49.98	75	Venezuela	46.61
57	Mexico	49.76			

CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ● Rất Cao ● Cao ● Trung bình ● Thấp ● Rất thấp



KHÔNG CÓ TIỀN BỘ

Châu Mỹ La-tinh là khu vực duy nhất trên thế giới sụt giảm kỹ năng tiếng Anh trung bình của người trưởng thành so với năm 2017.

Kết luận này có được là từ việc đưa Bolivia, Honduras và Nicaragua vào bảng xếp hạng. Cả ba quốc gia này đều có điểm số thấp hơn mức trung bình của khu vực, cùng với đó các quốc gia có tác động chính là Mexico và Brazil, 2 nước đông dân nhất trong khu vực thì đều có mức độ thông thạo tiếng Anh giảm. Trong những thập niên vừa qua, châu Mỹ La-tinh đã có những tiến bộ to lớn trong việc đảm bảo rằng tất cả trẻ em đều được tiếp cận với giáo dục, nhưng khu vực này vẫn có tình trạng bất bình đẳng kinh tế cao, nền dân chủ mong manh và mức độ bạo lực không thể chấp nhận được. Tất cả các yếu tố này đều tác động xấu đến sự phát triển của lực lượng lao động tay nghề cao.

MỘT HỆ THỐNG THẤT BẠI

Mặc dù trẻ em ở một số vùng nông thôn vẫn chưa được tiếp cận với giáo dục, thách thức chính đối với các trường học ở châu Mỹ La-tinh là kết quả giáo dục kém. Kết quả kiểm tra của UNESCO cho thấy 50% học sinh lớp 3 trong khu vực chưa đạt trình độ cơ bản về năng lực toán học và 30% chưa đạt trình độ cơ bản về đọc viết. Kết quả PISA mới nhất cho thấy xu hướng tương tự ở các học sinh trung học. Tình trạng giảm sút kỹ năng này phản ánh các vấn đề rộng lớn hơn trong các hệ thống giáo dục tác động đến việc giảng dạy tiếng Anh. Trường học quá đông học sinh, số lượng giáo viên quá ít và việc đào tạo giáo viên không đầy đủ là các yếu tố nguyên nhân chính.

Thực trạng giáo dục ở Argentina, Chile và Costa Rica, với nền kinh tế đa dạng và tỷ lệ sinh viên đại học rất cao, khác biệt so với những quốc gia như Venezuela và Nicaragua. Tuy nhiên, xét theo trình độ tiếng Anh của họ, những quốc gia này không phải là các cực đối lập. Trên thực tế, châu Mỹ La-tinh có chênh lệch mức độ thông thạo tiếng Anh ít nhất trên thế giới, với khoảng cách dưới 12 điểm của quốc gia có mức độ thông thạo cao nhất so với quốc gia có mức độ thông thạo thấp nhất. Điều đáng chú ý là, mặc dù họ sử dụng cùng một ngôn ngữ nhưng hầu hết các quốc gia trong khu vực này lại giao dịch với Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu và Trung Quốc nhiều hơn là giao dịch với nhau.

CẢI CÁCH CẦN THỜI GIAN

Costa Rica năm nay đã cải thiện trình độ tiếng Anh của mình vượt bậc so với bất kỳ quốc gia nào trong khu vực. Nhờ có hoạt động cải cách lớn trong đào tạo giáo viên và trình độ đầu vào, hơn 95% giáo viên ở Costa Rica hiện đã có bằng đại học và có sự cạnh tranh lành mạnh cho các công việc đang tuyển dụng. Tuy nhiên, kết quả đánh giá giáo viên tiến hành năm 2015 cho thấy rằng 40% giáo viên tiếng Anh không nắm vững nội dung chương trình giảng dạy mà họ dự kiến phải giảng dạy. Colombia, Ecuador và Peru đều đã triển khai các chương trình đào tạo lại giáo viên tiếng Anh trong 5 năm qua.

GIẢI QUYẾT TÌNH TRẠNG BẤT BÌNH ĐẲNG

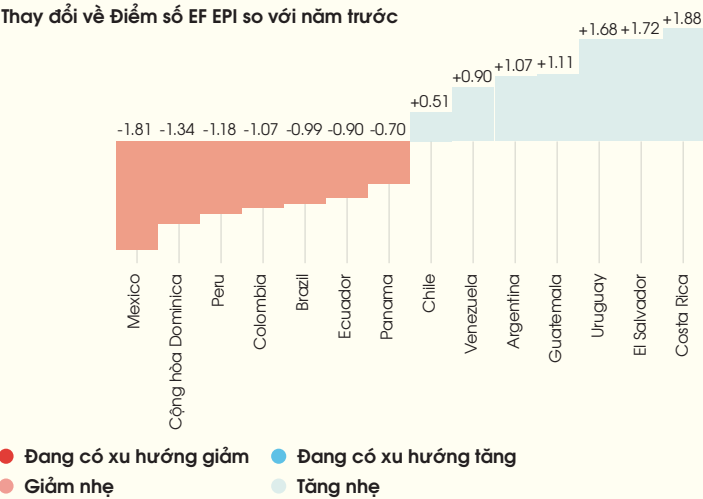
Châu Mỹ La-tinh đang phải gánh chịu một cuộc khủng hoảng kỹ năng và hoạt động đào tạo tại chỗ còn khá yếu. Chỉ có khoảng 10% lao động trong khu vực được đào tạo trong năm, bằng khoảng một nửa số lao động ở châu Âu. Điều này một phần là do tỷ lệ lao động làm việc trong khu vực phi chính thức cao và các doanh nghiệp gia đình nhỏ chiếm ưu thế. Theo Tổ chức Lao động Quốc tế, ở Peru, 70% lực lượng lao động làm việc trong khu vực phi chính thức trong năm 2013 và trong toàn bộ khu vực, một nửa lao động làm việc không chính thức. Khi người trưởng thành không có cơ hội tiếp cận đào tạo chuyên môn hoặc cơ hội phát triển nghề nghiệp thì năng suất và trình độ tiếng Anh không thể phát triển, khả năng thăng tiến giảm đi và sự bất bình đẳng hiện hữu sẽ tiếp tục duy trì.

Bất bình đẳng có lẽ là thách thức lớn nhất đối với châu Mỹ La-tinh. Mặc dù sự bất bình đẳng trong thu nhập và mức lương đều giảm đi trong suốt những năm 2000 trong khu vực, theo số liệu mới nhất của Ngân hàng Thế giới (2016), 8/20 quốc gia bất bình đẳng nhất thế giới đều thuộc châu Mỹ La-tinh. Bất bình đẳng là một vấn đề đa diện, nhưng với các hệ thống giáo dục tân tiến bao gồm cả hoạt động giáo dục tiếng Anh hiệu quả hơn sẽ là một cách giải quyết vấn đề đó. Tiếng Anh cung cấp khả năng tiếp cận các kỹ năng và mạng lưới toàn cầu, có thể giúp thúc đẩy tính di động xã hội.

XU HƯỚNG EF EPI

Khác với mọi khu vực khác trên thế giới, không có quốc gia nào ở châu Mỹ La-tinh có sự thay đổi đáng kể về điểm số. Argentina khôi phục lại sau xu hướng giảm nhẹ vào năm ngoái và nằm trong nhóm Mức độ Thông thạo Trung bình. Cải thiện khiêm tốn ở Uruguay giúp quốc gia này chuyển từ Mức độ Thông thạo Thấp lên Trung bình.

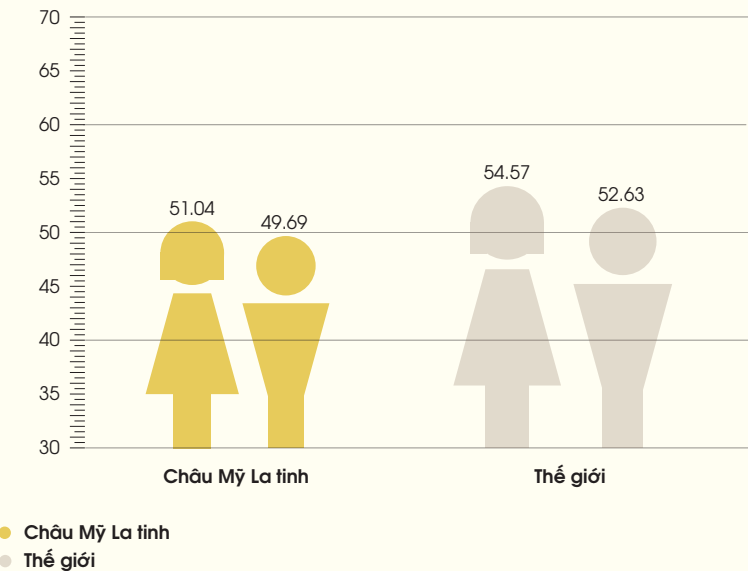
Thay đổi về Điểm số EF EPI so với năm trước



KHOẢNG CÁCH GIỚI TÍNH

Nam giới và phụ nữ ở châu Mỹ La-tinh có điểm số thấp hơn đáng kể so với mức trung bình của thế giới. Trong các ấn bản trước, chúng tôi nhận định rằng châu Mỹ La-tinh là khu vực duy nhất không có khoảng cách giới tính về trình độ tiếng Anh. Điều này không còn chính xác nữa. Nữ giới trong khu vực có cải thiện nhỏ trong khi kết quả của nam giới giảm, dẫn tới chênh lệch giữa hai giới tương đương với chênh lệch ở châu Á.

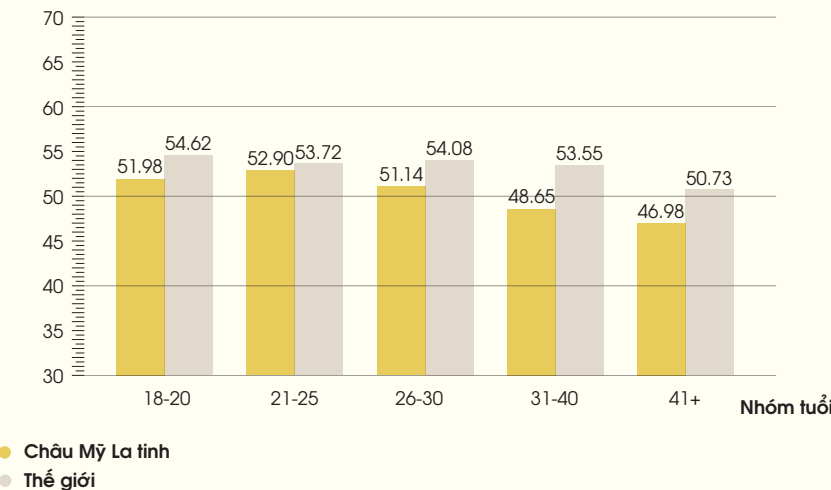
Điểm số EF EPI



KHOẢNG CÁCH THẾ HỆ

Tất cả các nhóm tuổi ở châu Mỹ Latinh đều có kết quả dưới mức trung bình toàn cầu, với người trưởng thành trên 30 tuổi có sự thiếu hụt kỹ năng lớn nhất so với những người cùng nhóm tuổi ở nước ngoài. Nhóm tuổi có mức độ thông thạo cao nhất trong khu vực đã chuyển từ nhóm 18-20 tuổi thành nhóm 21-25 tuổi trong năm nay. Điều này có thể phản ánh sự cải thiện giáo dục đại học trong khu vực. Tuy nhiên, sự sụt giảm nhẹ về mức độ thông thạo được ghi nhận ở nhóm trẻ tuổi nhất lại cho thấy triển vọng không mấy sáng sủa.

Điểm số EF EPI

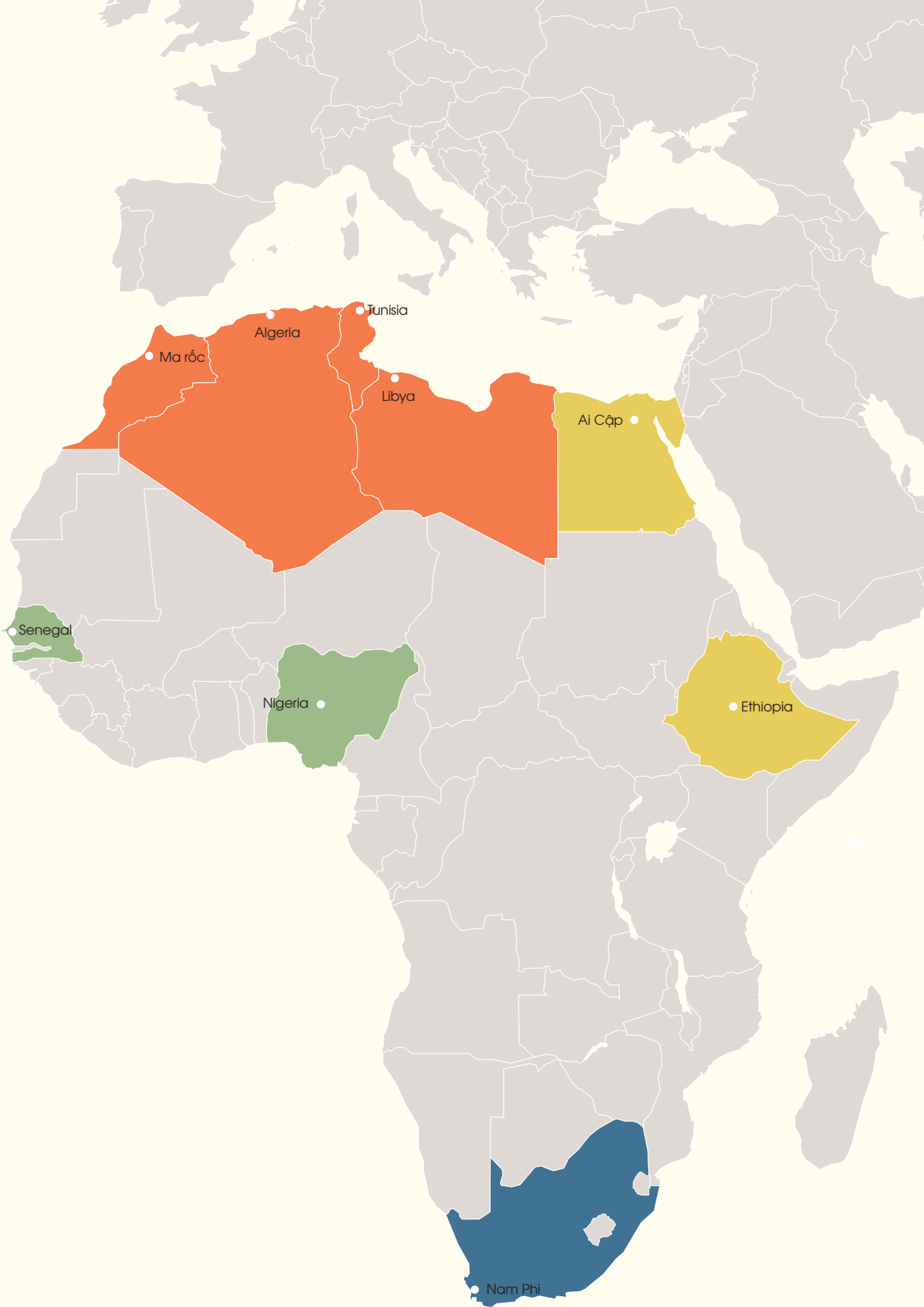


CHÂU PHI

BẢNG XẾP HẠNG EF EPI

06	Nam Phi	66.52	67	Ma rốc	48.10
29	Nigeria	56.72	68	Tunisia	47.85
39	Senegal	53.50	81	Algeria	44.50
54	Ethiopia	50.79	88	Libya	39.64
62	Ai Cập	48.76			

CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ● Rất Cao ● Cao ● Trung bình ● Thấp ● Rất thấp



BÙNG NỔ VỚI NHIỀU TIỀM NĂNG

Từ năm 2016 đến năm 2017, điểm số mức độ thông thạo tiếng Anh ở châu Phi được cải thiện với mức nhiều hơn các khu vực khác trên thế giới.

Kết luận này có được là từ việc loại Angola và Cameroon khỏi bảng xếp hạng chỉ số của năm nay do thiếu dữ liệu. Tuy nhiên, một yếu tố đóng góp mạnh mẽ là việc cải thiện đáng kể ở một số quốc gia đông dân nhất của châu lục này. Ai Cập và Nigeria đều đạt được những thành tựu đáng kể và điểm số EF EPI của Nam Phi tăng cao hơn hẳn so với các quốc gia khác. Hiện nay, điểm số mức độ thông thạo tiếng Anh trung bình của người trưởng thành ở châu Phi tương tự như ở châu Á. Tuy nhiên, do cơ sở dữ liệu của chúng tôi hạn chế vì chỉ bao gồm 9 quốc gia châu Phi nên khó có thể có được bức tranh toàn diện về lục địa này.

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN THỰC TẾ

Nam Phi, với trình độ thông thạo tiếng Anh cao nhất so với các quốc gia đo lường được trên lục địa này. Tại Nam Phi, có 11 ngôn ngữ chính thức, bao gồm cả tiếng Anh. Ở một đất nước có quá nhiều cộng đồng ngôn ngữ, hiện tượng đa ngôn ngữ là bình thường. Theo điều tra dân số năm 2011, chỉ có 10% dân số nói tiếng Anh như ngôn ngữ mẹ đẻ, nhưng tiếng Anh được sử dụng rộng rãi trên các phương tiện truyền thông và là ngôn ngữ cầu nối, đặc biệt là ở các khu vực đô thị. Tiếng Anh đã trở thành ngôn ngữ của chính phủ và giáo dục đại học bởi vì ngôn ngữ này được coi là có tính hội nhập hơn do thiếu quan hệ dân tộc hoặc thuộc địa mạnh mẽ.

Ở Tây Phi, Nigeria và Senegal đang cố gắng xây dựng cơ sở hạ tầng đầy đủ và cung cấp hệ thống giáo dục chất lượng cho dân số đang gia tăng nhanh chóng, và cả hai quốc gia này đã đạt được trình độ thông thạo tiếng Anh mức trung bình ở người trưởng thành. Ở Nigeria, tầng lớp thượng lưu ở đô thị thường là những người nói tiếng Anh bản xứ, nhưng ở ngoài thành phố, tiếng Anh ít được sử dụng thường xuyên, mặc dù đây là ngôn ngữ chính thức duy nhất của quốc gia này. Ở Senegal, mặc dù tiếng Pháp là ngôn ngữ chính thức duy nhất, tiếng Anh cũng dần trở nên quan trọng. Ở cả hai quốc gia, các câu lạc bộ tiếng Anh, nhóm trò chuyện và nền tảng học tập trên thiết bị di động ngày càng phổ biến. Cách tiếp cận tiếng Anh ở Tây Phi có xu hướng thiên về tính thực dụng, trong đó giao tiếp thực tế là mục tiêu cốt lõi thay vì phải thành thạo các quy tắc ngữ pháp chính xác. Cách tiếp cận tập trung vào tính ứng dụng đó được đền đáp khá xứng đáng.

TẠO MÔI TRƯỜNG CHO TIẾNG ANH

Bắc Phi khác với phần còn lại của lục địa theo nhiều phương diện, đặc biệt trình độ tiếng Anh ở khu vực này rất thấp. Người trưởng thành ở Bắc Phi nói tiếng Anh ở trình độ tương đương như người trưởng thành ở Trung Đông. Tuy nhiên, tình trạng đa ngôn ngữ khá phổ biến ở Bắc Phi, trong đó Algeria, Morocco và Tunisia có bối cảnh ngôn ngữ phức

tạp, với nhiều ngôn ngữ địa phương như tiếng Ả Rập, Berber, tiếng Pháp và tiếng Ả Rập hiện đại, đáp ứng nhiều vai trò khác nhau trong cuộc sống riêng, trong hệ thống giáo dục và cộng đồng. Tiếng Anh là một ngôn ngữ tương đối mới trong bối cảnh đa dạng này nhưng ngày càng được đánh giá cao, đặc biệt là nhờ tính trung lập và tiềm năng kinh doanh của ngôn ngữ này. Tại Ai Cập nơi mà việc kinh doanh tư nhân trì trệ, việc cải thiện mức độ thông thạo tiếng Anh trong năm nay có thể là tin mừng. Sự cởi mở và thương mại quốc tế sẽ mang lại lợi ích đáng kể cho Bắc Phi.

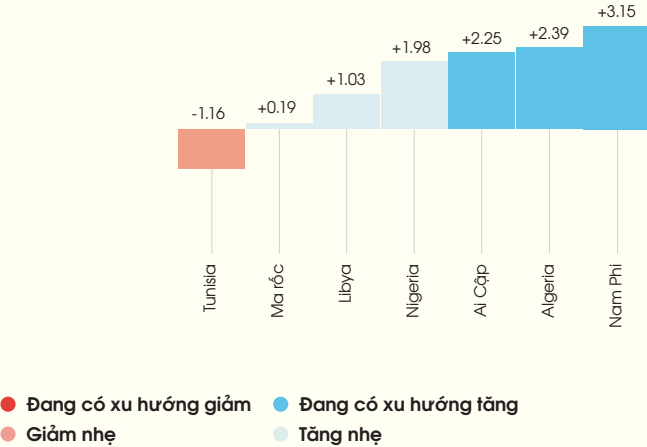
TRỞ NGẠI ĐA DẠNG

Các quốc gia khác nhau ở châu Phi phải đối mặt với những trở ngại khác nhau để phát triển trình độ tiếng Anh. Một số quốc gia, như Tunisia và Ma rốc có thị trường lao động quá đông ở khu vực công và tỷ lệ thất nghiệp cao ở độ tuổi thanh niên, do đó ít có điều kiện khuyến khích việc học tập và thường thúc đẩy các sinh viên tham vọng nhất ra nước ngoài. Những quốc gia khác, như Ethiopia, có hệ thống giáo dục chất lượng thấp hoặc thiếu cơ sở hạ tầng trường học. Các quốc gia khác như Libya thì phải chịu xung đột vũ trang. Chúng tôi hy vọng rằng trong những năm tới, sẽ có nhiều người châu Phi hơn làm bài kiểm tra tiếng Anh để chúng tôi có thể thu thập được một bức tranh rõ ràng hơn về mức độ thành thạo của người trưởng thành trên lục địa rộng lớn và đa dạng này.

XU HƯỚNG EF EPI

Hầu hết các quốc gia châu Phi trong EF EPI đều có sự cải thiện về trình độ tiếng Anh trong năm nay, đặc biệt nhiều quốc gia đang có sự cải thiện đáng kể so với các khu vực khác trên thế giới. Ai Cập đã chuyển sang mức độ thông thạo cao hơn. Nam Phi có mức độ thông thạo tăng nhiều nhất, vượt trội so với các quốc gia khác trên toàn cầu. Tunisia, quốc gia châu Phi duy nhất trong bảng xếp hạng có sự sụt giảm nhẹ, giảm từ mức độ thông thạo Thấp xuống Rất thấp.

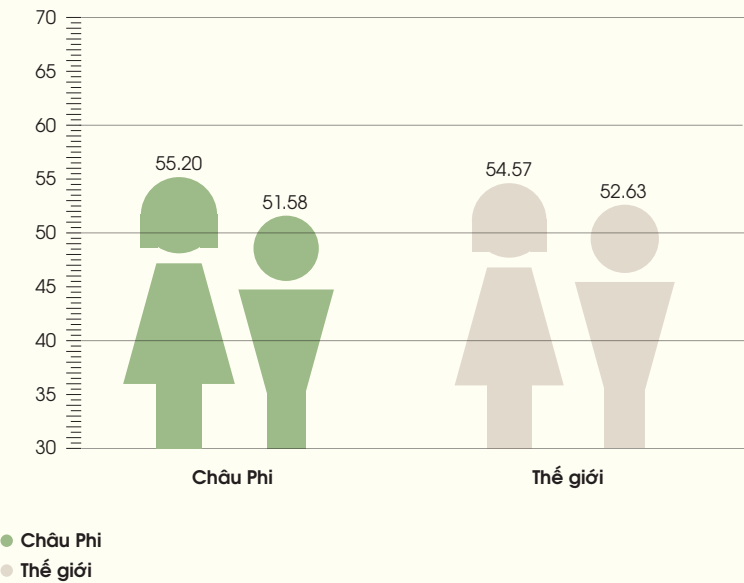
Thay đổi về Điểm số EF EPI so với năm trước



KHOẢNG CÁCH GIỚI TÍNH

Khoảng cách giới tính ở châu Phi vẫn khá lớn và tiếp tục lớn hơn nữa trong năm nay. Phụ nữ ở châu Phi đã thúc đẩy sự thay đổi này bằng cách cải thiện trình độ tiếng Anh của họ nhiều hơn hẳn nhóm nữ giới tại các châu lục khác. Kỹ năng của họ hiện nay đã cao hơn nam giới ở châu Âu và chỉ kém phụ nữ châu Âu không đáng kể.

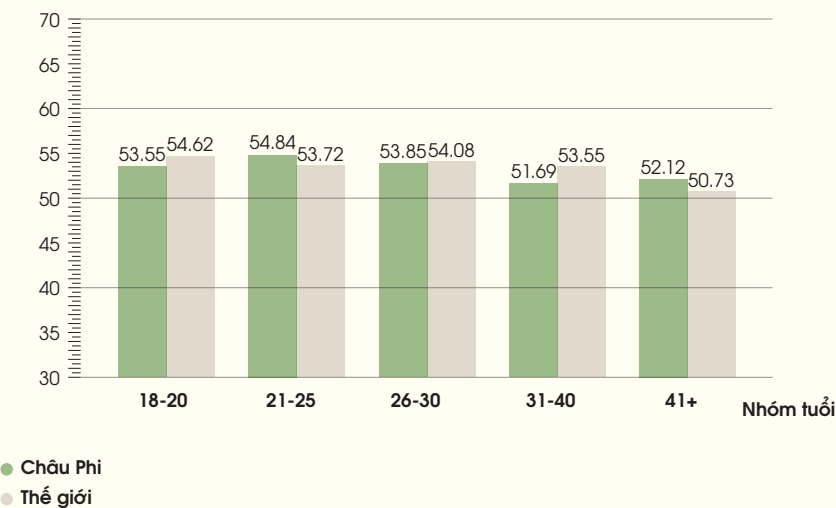
Điểm số EF EPI



KHOẢNG CÁCH THẾ HỆ

Tất cả các nhóm tuổi trên 20 tuổi ở châu Phi đều cải thiện trình độ tiếng Anh của họ trong năm nay, trong đó người trưởng thành từ 26 đến 30 có cải thiện nhiều nhất. Một số nhóm tuổi ở châu Phi vẫn có kết quả thấp hơn mức trung bình toàn cầu, mặc dù kết quả của nhóm người trưởng thành trên 40 tuổi thì vượt xa mức trung bình. Tương tự như ở châu Mỹ La-tinh, nhóm tuổi có mức độ thông thạo cao nhất ở châu Phi đã chuyển từ nhóm người trưởng thành từ 18 đến 20 sang nhóm người trưởng thành từ 21 đến 25 tuổi.

Điểm số EF EPI



TRUNG ĐÔNG

BẢNG XẾP HẠNG EF EPI

33	Lebanon	55.79	78	Kuwait	45.64
66	Iran	48.29	79	Oman	45.56
71	Tiểu Vương quốc Ả rập Thống nhất	47.27	83	Ả Rập Xê-út	43.65
74	Jordan	47.10	87	Iraq	40.82
76	Syria	46.37			

CÁC MỨC ĐỘ THÔNG THẠO ● Rất Cao ● Cao ● Trung bình ● Thấp ● Rất thấp



NỖ LỰC ĐỂ CHUYỂN TIẾP

Vị trí của Trung Đông là điểm gặp gỡ của ba châu lục, do đó có ảnh hưởng lớn đến thương mại, địa chính trị và hệ thống giáo dục trong khu vực.

Tuy nhiên, bất chấp vị trí giao lộ này, Trung Đông có trình độ tiếng Anh thấp hơn hẳn các khu vực khác trên thế giới. Đây cũng là một trong những khu vực trẻ nhất trên thế giới, với độ tuổi trung bình chỉ 25 tuổi, hứa hẹn tiềm năng rất lớn cho sự thay đổi.

MỞ CỬA

Các quốc gia trong Hội đồng Hợp tác Vùng Vịnh (GCC) đều nhận thấy nhu cầu chuyển từ nền kinh tế dầu mỏ sang các mô hình kinh tế khác, do đó, gần đây họ đã khởi động hàng loạt các sáng kiến do chính phủ lãnh đạo nhằm đầu tư vào việc làm và giáo dục, nhờ đó trình độ tiếng Anh có thể được cải thiện tốt hơn. 2 trong số những sáng kiến này là Tầm nhìn 2030 của Ả Rập Xê-út nhằm mục đích đa dạng hóa nền kinh tế của đất nước thông qua đầu tư và du lịch nước ngoài và Tầm nhìn 2021 của các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất, nhằm biến đổi đất nước thành một nền kinh tế tri thức. Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất có điểm mức độ thông thạo tiếng Anh cao nhất trong số các quốc gia GCC. Phần lớn dân số của quốc gia này được sinh ra ở nước ngoài, do đó nhu cầu sử dụng một ngôn ngữ chung như tiếng Anh trở nên cấp thiết hơn trong cuộc sống hàng ngày.

Ả Rập Xê-út là nền kinh tế Ả Rập lớn nhất và có trường Đại học King Abdulaziz, trường đại học được xếp hạng cao nhất trong khu vực theo Bảng xếp hạng các

trường đại học trên thế giới theo thời báo Times năm 2018. Tuy nhiên, dân cư của quốc gia này sinh sống trên một khu vực địa lý rộng lớn và không đồng đều, dẫn đến mức độ tiếp cận hoạt động giảng dạy tiếng Anh trong các trường học cũng khác nhau. Người dân Ả Rập Xê-út trẻ tuổi sẽ cần có tiếng Anh để đáp ứng nhu cầu mới của thị trường trong nước, toàn cầu hóa hơn, với viễn cảnh lãnh đạo trong tương lai của họ là phụ nữ sẽ cùng làm việc với nam giới. Các chương trình đào tạo tiếng Anh và dạy nghề sẽ là các hoạt động cần thiết hỗ trợ việc thay đổi văn hóa này.

Lebanon lần đầu tiên được đưa vào bảng xếp hạng trong năm nay. Mức độ thông thạo tiếng Anh ở Lebanon cao hơn nhiều so với mức trung bình trong khu vực, nhờ đó đã nâng tổng điểm của khu vực lên một chút. Đa số các trường đại học và trường tư thục ở Lebanon sử dụng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Ả Rập, khiến cho quốc gia này có tính đa ngôn ngữ hơn hầu hết những quốc gia khác trong khu vực. Quốc gia láng giềng Jordan có mức độ thông thạo tiếng Anh gần tương tự như mức trung bình của khu vực, mặc dù phần lớn các trường đại học của họ sử dụng tiếng Anh làm ngôn ngữ giảng dạy chính. Sự chênh lệch này có thể được giải thích bởi khoảng cách giữa mức độ giảng dạy tiếng Anh trong các trường công lập và tiếng Anh được yêu cầu ở cấp đại học. Thật không may là hiện tượng này được tìm thấy ở hầu

hết các quốc gia Ả Rập. Hầu hết người trưởng thành không có cơ hội theo học đại học và do đó không bao giờ có thể rút ngắn khoảng cách về mức độ thông thạo này.

DÂN TỊ NẠN TRONG CUỘC KHỦNG HOẢNG

Xung đột ở Syria và Iraq đã dẫn đến một số lượng lớn những người dân phải lưu vong và hoàn toàn không được tiếp cận với giáo dục ở một số thành phố. Xu hướng ổn định làm tăng hy vọng khôi phục giáo dục công, nhưng đối với hàng triệu người phải chịu cảnh bạo lực và khó khăn, có quá nhiều nhu cầu khác còn cấp thiết hơn việc học tiếng Anh.

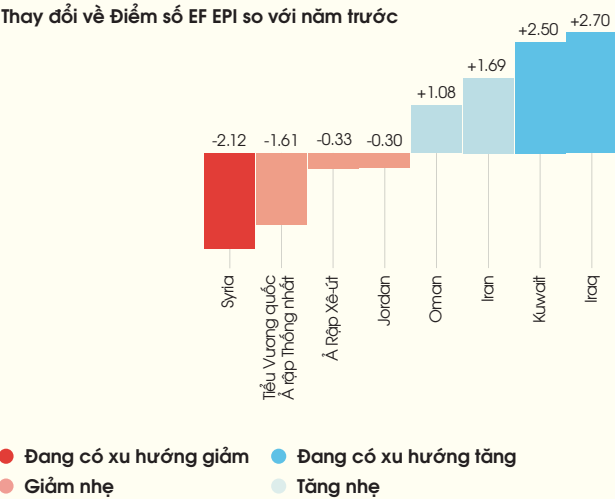
TƯƠNG LAI KHÔNG CHẮC CHẮN

Các nền kinh tế mong manh, xung đột dai dẳng và sự phụ thuộc quá mức vào việc làm trong khu vực công là những thách thức mà các nước Trung Đông phải đối mặt và họ có thể sẽ muốn trang bị cho lực lượng lao động trẻ các kỹ năng cần thiết để trở thành lực lượng lao động toàn cầu. Đón nhận và giải quyết những thách thức này có thể tạo ra tác động và biến chuyển trong khu vực. Cải thiện mức độ thông thạo tiếng Anh vẫn còn yếu kém của khu vực sẽ là một phần thiết yếu của quá trình chuyển đổi đó mặc dù vẫn cần chờ đợi để xác định xem quá trình chuyển đổi này có thể được thực hiện thuận lợi giữa những căng thẳng trong khu vực và thị trường năng lượng toàn cầu luôn thay đổi hay không.

XU HƯỚNG EF EPI

Giống như Mỹ La-tinh và châu Á, điểm số của các quốc gia Trung Đông được chia đều thành 2 nhóm, các quốc gia có cải thiện và các quốc gia cũng chưa có sự tiến bộ đột biến so với năm trước. Iraq và Kuwait đã có những bước tiến đáng kể trong năm nay, nhưng không đủ để nâng lên mức độ thông thạo cao hơn. Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất giảm nhẹ, nhưng sự suy giảm này đã khiến họ tụt hạng từ Thấp xuống Rất thấp.

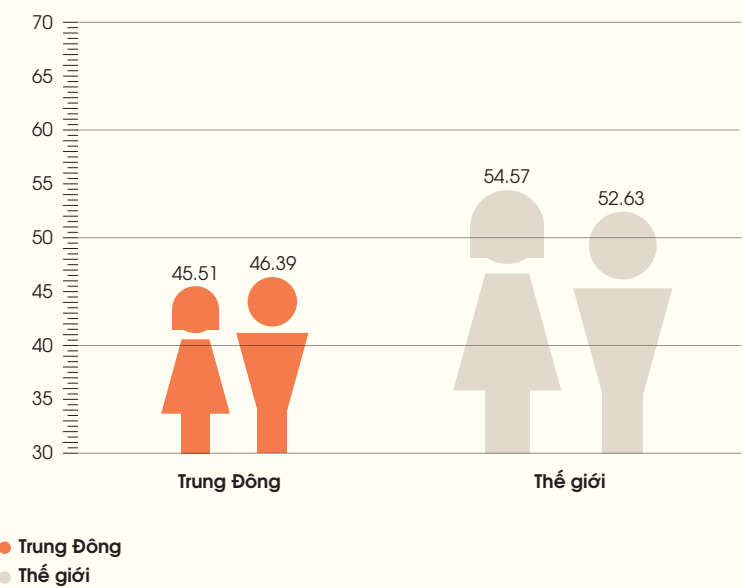
Thay đổi về Điểm số EF EPI so với năm trước



KHOẢNG CÁCH GIỚI TÍNH

Trung Đông là khu vực duy nhất mà nam giới có trình độ tiếng Anh tốt hơn phụ nữ. Khoảng cách giới tính nghiêng một phần nhỏ về phía nam giới trong năm ngoái và khoảng cách này năm nay đã mở rộng thêm, nhưng vẫn là khoảng cách giới tính hẹp nhất trên thế giới. Mặc dù điểm số trung bình cho cả nam giới và phụ nữ ở Trung Đông đều có cải thiện, trình độ tiếng Anh của họ vẫn thấp hơn mức trung bình toàn cầu.

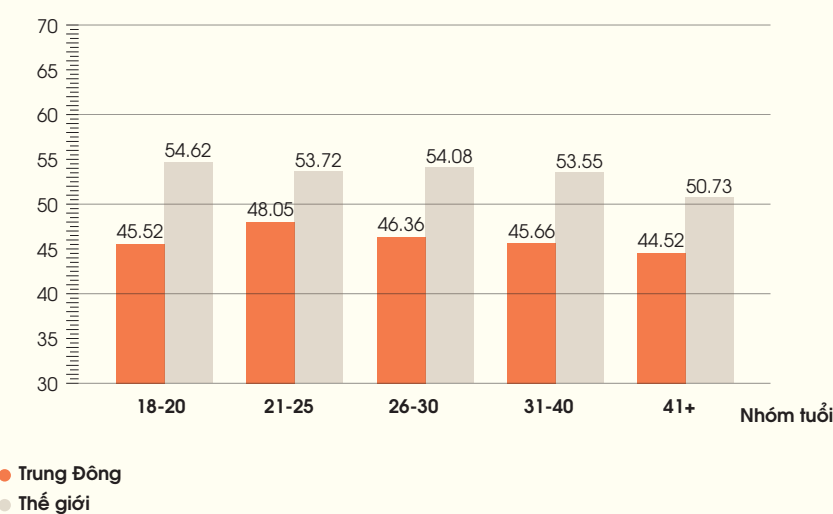
Điểm số EF EPI



KHOẢNG CÁCH THẾ HỆ

Hầu hết các nhóm tuổi trong khu vực đều có cải thiện về mức độ thông thạo tiếng Anh trong năm nay, ngoại trừ nhóm trẻ nhất. Trình độ tiếng Anh cao nhất hiện nay ở Trung Đông thuộc về nhóm từ 21-25 tuổi, có xu hướng tương tự như ở châu Mỹ Latinh và châu Phi. Tất cả các nhóm tuổi đều có điểm số thấp hơn mức trung bình toàn cầu, nhưng nhóm kém nhất cũng là nhóm đông nhất: người trưởng thành từ 18-20 tuổi.

Điểm số EF EPI



KẾT LUẬN

Học tiếng Anh có thể mở ra cánh cửa đến một công việc tốt hơn, mang đến những cơ hội mới để khám phá khả năng cá nhân và phát triển nghề nghiệp, đồng thời cung cấp khả năng tiếp cận kiến thức chung được chia sẻ trên thế giới

Vì những lý do này và nhiều lý do khác nữa, hàng triệu phụ huynh đầu tư vào học thêm tiếng Anh hay các chương trình du học hè và các chương trình giáo dục tiếng Anh trực tuyến cho con cái của họ. Đây cũng là lý do tại sao hàng triệu chuyên gia đầu tư cho việc học tiếng Anh và các chính phủ đưa tiếng Anh vào chương trình giảng dạy chính của trường học.

Tiếng Anh là ngôn ngữ duy nhất có nhiều tổ chức, trung tâm dạy ở bên ngoài hệ thống giáo dục chính quy. Các kỹ năng khác, như lập trình web, kế toán, tính toán và đọc viết, cũng cực kỳ có giá trị, nhưng đã được cung cấp ở các trường công lập, hoặc chỉ bắt buộc đối với một số loại công việc nhất định. Tiếng Anh là ngôn ngữ duy nhất mà nhiều ngành nghề đều đòi hỏi, trong khi đó hầu hết sinh viên lại không thành thạo khi còn học ở trường.

Không chỉ có cá nhân, mà các doanh nghiệp, thành phố, khu vực và quốc gia đều có thể thu được nhiều lợi ích khi phát triển mức độ thông thạo tiếng Anh. Tiếng Anh giúp thúc đẩy hợp tác quốc tế, trong đầu tư và có tính lưu động quốc tế. Ví dụ như, trong các cộng đồng thành thạo tiếng Anh, kỹ sư có thể

truy cập các kỹ thuật mới nhất, chuyên viên tuyển dụng có thể tìm kiếm từ một danh sách nhân tài toàn cầu và việc sáp nhập diễn ra suôn sẻ và toàn diện hơn. Ngoài ra, mức độ thông thạo tiếng Anh cũng có mối tương quan với các chỉ số phát triển đáng quan tâm như chỉ số về thu nhập, bình đẳng và năng suất.

Không có một giải pháp thống nhất cho tất cả các tình huống để xây dựng một cộng đồng thông thạo tiếng Anh. Tuy nhiên, các khu vực và quốc gia có kỹ năng tiếng Anh tốt nhất có thể chia sẻ các chiến lược cụ thể đã kiểm nghiệm theo thời gian của họ. Cụ thể là, họ:

- Chính thức công nhận tiếng Anh là kỹ năng chính
- Dạy tiếng Anh cho tất cả trẻ em bắt đầu từ trường tiểu học, sử dụng các kênh truyền thông (tivi, báo đài...) để hỗ trợ cho việc học đó
- Thiết lập các tiêu chuẩn tối thiểu về trình độ tiếng Anh cho sinh viên và kiểm tra để đảm bảo không có ai quá kém
- Chọn các bộ phim và chương trình truyền hình không lồng tiếng, đảm bảo nhiều người dân được tiếp xúc thường xuyên với tiếng Anh từ khi còn nhỏ

- Tài trợ học bổng học tập ngắn hạn và dài hạn ở nước ngoài ở cấp trung học và đại học
- Cho phép các trường đại học dạy các khóa học bằng tiếng Anh và coi đó như phương tiện giảng dạy
- Đưa ra yêu cầu về tiếng Anh cho tất cả các trường đại học và trong tất cả các trường dạy nghề
- Sử dụng tiếng Anh trong các phác đồ đào tạo cho tất cả giáo viên mới
- Đào tạo lại giáo viên tiếng Anh về các phương pháp giao tiếp và kỹ năng giảng dạy
- Thiết lập mạng lưới hỗ trợ chuyên nghiệp cho giáo viên tiếng Anh để chia sẻ các phương pháp thực hành tốt nhất
- Cung cấp các chương trình giảng dạy tiếng Anh chất lượng cao tại các trung tâm việc làm nhằm giảm tỷ lệ thất nghiệp
- Lãnh đạo (các chính trị gia, doanh nhân và người nổi tiếng) làm gương, ủng hộ việc học tiếng Anh

Các công ty có trình độ thông thạo tiếng Anh cao cũng có xu hướng theo đuổi các chiến lược nhất định. Họ:

- Xác định tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức của công ty
- Xây dựng và phát triển một nền văn hóa với chủ nghĩa quốc tế và sẵn sàng dịch chuyển
- Tài trợ toàn bộ hoặc một phần cho hoạt động đào tạo tiếng Anh cho nhân viên, phối hợp với đơn vị cung cấp chương trình riêng cho công ty
- Đào tạo nhân viên bằng cách sử dụng một chương trình giảng dạy tiếng Anh cụ thể phù hợp chứ không đào tạo tiếng Anh tổng quát
- Kiểm tra rà soát trình độ của toàn bộ lực lượng lao động để xác định các điểm yếu trong các kỹ năng tiếng Anh của họ và tập trung vào việc cải thiện những kỹ năng đó trước
- Thiết lập các tiêu chuẩn tối thiểu về trình độ tiếng Anh cho các vị trí khác nhau và kiểm tra kịp thời xem các tiêu chuẩn đó có được đáp ứng

- Ưu tiên tuyển dụng những người nói tiếng Anh tốt
- Xây dựng các nhóm đa dạng bao gồm nhân viên có nhiều quốc tịch
- Yêu cầu soạn tất cả tài liệu của công ty bằng tiếng Anh
- Khuyến khích các giám đốc làm gương, nói về trải nghiệm cá nhân của họ như người học tiếng Anh và người nói tiếng Anh

Mặc dù các chiến lược cụ thể có thể thay đổi tùy từng hoàn cảnh nhưng lợi ích của việc cải thiện trình độ tiếng Anh là rất rõ ràng. Các cộng đồng có kỹ năng tiếng Anh tốt có khả năng cạnh tranh cao hơn và cởi mở hơn, đồng thời có thể tận dụng tốt hơn các cơ hội, kiến thức và tài năng trên khắp thế giới. Không có dấu hiệu cho thấy xu hướng toàn cầu hóa đang chậm lại và công nghệ hứa hẹn sẽ giúp hoạt động giao tiếp quốc tế trở nên đơn giản hơn bao giờ hết. Bây giờ, tiếng Anh giúp tất cả mọi người tiếp cận với thế giới nhiều hơn bao giờ hết.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Chỉ số Thông thạo Anh ngữ EF ngày càng được trích dẫn như một nguồn thông tin đáng tin cậy bởi các nhà báo, nhà giáo dục, quan chức và nhà lãnh đạo kinh doanh. EF hân hạnh được đóng góp vào những trao đổi về đào tạo tiếng Anh đang diễn ra trên toàn cầu. Ấn bản thứ tám này của EF EPI dựa trên dữ liệu kiểm tra từ hơn 1.300.000 thí sinh trên thế giới đã hoàn thành Bài kiểm tra Anh ngữ Tiêu chuẩn EF (EF SET) vào năm 2017.

BÀI KIỂM TRA ANH NGỮ TIÊU CHUẨN CỦA EF (EF SET)

EF SET là một bài kiểm tra tiếng Anh trực tuyến có tính thích ứng về các kỹ năng đọc và nghe. Đây là một bài kiểm tra chuẩn hóa được chấm điểm khách quan và được thiết kế để phân loại khả năng ngôn ngữ của thí sinh vào trong sáu cấp độ do Khung Tiêu chuẩn Chung châu Âu (CEFR) quy định. EF SET được cung cấp miễn phí cho bất kỳ người dùng Internet nào. Để biết thêm thông tin về việc nghiên cứu và phát triển EF SET, hãy truy cập www.efset.org/research/.

Điểm số EF EPI 2018 được nhận thấy là có sự tương quan chặt chẽ với điểm TOEFL iBT 2017 ($r = 0,82$) và điểm IELTS Academic Test 2016 ($r = 0,71$). Những mối tương quan này cho thấy mặc dù các bài kiểm tra này có sự khác biệt về thiết kế và hồ sơ của thí sinh nhưng cũng thể hiện những xu hướng tương tự nhau về trình độ tiếng Anh của quốc gia.

NGƯỜI THAM GIA LÀM BÀI KIỂM TRA Mặc dù đối tượng mẫu thí sinh của kỳ thi EF EPI thiên về những người quan tâm đến việc theo học ngôn ngữ và người trưởng thành trẻ tuổi, mẫu này được cân bằng giữa các thí sinh nam và nữ và đại diện cho những người học ngôn ngữ trưởng thành từ nhiều lứa tuổi khác nhau.

- Nữ giới chiếm 60% tổng số mẫu.
- Độ tuổi trung bình của các thí sinh trưởng thành là 26 tuổi.
- 86% là các thí sinh dưới 35 tuổi và 99% dưới 60 tuổi.
- Độ tuổi trung bình của thí sinh nam và nữ không có sự chênh lệch.

Chỉ các thành phố, khu vực và quốc gia có ít nhất 400 người dự thi mới được đưa vào bảng xếp hạng và trong hầu hết các trường hợp số lượng thí sinh lớn hơn rất nhiều. Cuba, Qatar, Mông Cổ, Angola, Cameroon và Lào được đưa vào ấn bản EF EPI năm trước nhưng không có đủ số lượng thí sinh để đưa vào ấn bản lần này.

KHUYNH HƯỚNG CHỌN MẪU

Nhóm đối tượng người làm bài kiểm tra trong bảng xếp hạng chỉ số này là ngẫu nhiên và không đảm bảo tính đại diện cho cả quốc gia về tổng thể. Chỉ những người có mong muốn học tiếng Anh hoặc tò mò về kỹ năng tiếng Anh của mình mới tham gia một trong những bài kiểm tra này. Điều này có thể kéo các điểm số

lên cao hơn hoặc xuống thấp hơn so với điểm số của toàn bộ dân số. Tuy nhiên, những người dự thi không có động cơ để tăng điểm số một cách bất thường bằng cách gian lận hoặc học nhồi nhét với những bài thi không nhiều áp lực này, do các kết quả này chỉ dành cho việc sử dụng mang tính cá nhân.

EF SET được mở miễn phí trực tuyến nên bất kỳ ai có kết nối Internet đều có thể tham gia. Gần như tất cả những người làm bài kiểm tra của chúng tôi là người đi làm hoặc thanh niên đang hoàn thành việc học. Những người không truy cập được Internet sẽ bị loại trừ trong trường hợp này. Trang EF SET được thiết kế hoàn toàn thích ứng với các thiết bị di động và 30% người dự thi hoàn thành bài kiểm tra bằng thiết bị di động của họ.

Chúng tôi dự tính rằng vì bài kiểm tra được thiết kế dạng trực tuyến nên có thể ảnh hưởng lớn đến những quốc gia có mức độ sử dụng Internet thấp. Khuynh hướng chọn mẫu này sẽ có xu hướng kéo điểm số lên cao hơn thực tế do loại trừ những người nghèo hơn và có học vấn thấp hơn. Tuy nhiên, các phương pháp kiểm tra qua Internet cho phép truy cập tự do đã chứng minh được tính hiệu quả trong việc thu thập một lượng rất lớn dữ liệu về các mức độ thông thạo tiếng Anh trên toàn cầu.

CÁCH TÍNH ĐIỂM SỐ

Để tính điểm số EF EPI, chúng tôi sử dụng thang điểm 100 của EF SET. Các mức

điểm trung bình của khu vực được tính theo trọng số về dân số. Mỗi quốc gia, khu vực và thành phố được xếp vào một mức độ thông thạo dựa trên điểm số của mình. Những mức độ thông thạo này giúp xác định các nhóm quốc gia có trình độ tiếng Anh tương tự nhau và giúp so sánh giữa các khu vực. Các mức độ thông thạo này được xây dựng phù hợp với Khung Tiêu chuẩn Chung châu Âu (CEFR) và các cấp độ khóa học của EF:

- Mức Thông thạo Rất Cao tương ứng với trình độ B2 của CEFR.
- Mức Thông thạo Cao, Trung bình và Thấp tương ứng với trình độ B1 của CEFR và mỗi mức thông thạo tương ứng với một cấp độ khóa học EF duy nhất.
- Mức Thông thạo Rất Thấp tương ứng với trình độ A2 của CEFR.

CÁC NGUỒN DỮ LIỆU KHÁC

Chỉ số EF EPI được tạo ra qua một quy trình khác với quy trình được sử dụng bởi những tổ chức nghiên cứu ý kiến công chúng như Euromonitor và Gallup, hoặc bởi OECD trong các khảo sát về kỹ năng như PISA và PIAAC. Những nghiên cứu đó chọn đối tượng khảo sát theo độ tuổi, giới tính, trình độ học vấn, thu nhập và các yếu tố khác. Nhóm khảo sát của họ thường có quy mô nhỏ với tối đa vài nghìn người tham gia ở mỗi nơi. Do các nhóm này được tập hợp bằng cách sử dụng những phương pháp chọn mẫu phức tạp, chúng được coi là đại diện cho toàn bộ

dân số. Thật không may là chưa có một khảo sát kỹ năng tiếng Anh nào được thực hiện ở cấp độ quốc tế.

Một nguồn dữ liệu khác về trình độ tiếng Anh xuất phát từ các hệ thống giáo dục quốc gia. Nhiều trường học kiểm tra các kỹ năng tiếng Anh của tất cả các học sinh trung học hoặc thí sinh dự thi đại học bằng cách đánh giá chuẩn hóa toàn quốc. Kết quả của kỳ thi này có thể được công bố hoặc không và được các nhà giáo dục và các quan chức chính phủ sử dụng để đánh giá hiệu quả của cải cách giáo dục và xác định những lĩnh vực cần cải thiện. Đáng tiếc là những kỳ thi cấp quốc gia này không thể so sánh được với nhau và không được áp dụng cho người trưởng thành, vì vậy mặc dù chúng là một chỉ số hữu ích về trình độ tiếng Anh của học sinh trung học tại một quốc gia trên thế giới nhưng không thể được dùng để so sánh giữa các quốc gia, cũng như không thể cho chúng ta biết điều gì về trình độ tiếng Anh của người trưởng thành.

EF EPI không được xây dựng để cạnh tranh hoặc phủ định bất kỳ kết quả khảo thí quốc gia hay dữ liệu thăm dò về ngôn ngữ hoặc bất kỳ bộ dữ liệu nào khác. Thay vào đó, các bộ dữ liệu này có thể bổ sung cho nhau. Một số dữ liệu khá chi tiết nhưng chỉ giới hạn trong phạm vi một nhóm tuổi, quốc gia, khu vực hoặc thông tin về người dự thi. EF EPI có đặc tính tổng quát và khảo sát những người trong độ tuổi lao động trên toàn thế giới bằng cách sử dụng một phương pháp đánh giá

chung. Hiện không có một bộ dữ liệu nào khác có quy mô và phạm vi tương đương với EF EPI. Mặc dù còn có những hạn chế, chúng tôi và nhiều nhà hoạch định chính sách, học giả và nhà phân tích khác tin rằng đây là một điểm tham chiếu có giá trị trong những trao đổi toàn cầu về đào tạo tiếng Anh.

CÁC BÁO CÁO EF EPI LIÊN QUAN

Chuỗi nghiên cứu EF EPI gồm hai báo cáo riêng biệt: báo cáo chính EF EPI này, được xuất bản hàng năm và nghiên cứu mức độ thông thạo Anh ngữ của người trưởng thành; và EF EPI cho Trường học (EF EPI-s), được xuất bản sáu tháng một lần và nghiên cứu trình độ tiếng Anh của học sinh trung học và sinh viên đại học. Năm nay chúng tôi phát hành ấn bản EF EPI thứ tám. Ấn bản EF EPI-s thứ hai được phát hành vào năm 2017. Tất cả các báo cáo EF EPI đều có thể tải về tại www.ef.com/epi.

EF EDUCATION FIRST

EF Education First (www.ef.com) là một công ty giáo dục quốc tế tập trung vào trải nghiệm ngôn ngữ, học thuật, trao đổi văn hóa và du học. Được thành lập vào năm 1965, sứ mệnh của EF là “Mở cửa thế giới thông qua giáo dục”. Với hơn 500 trường học & văn phòng tại 50 quốc gia, EF là Đối tác Đào tạo Ngôn ngữ Chính thức cho Thế vận hội Olympic và Paralympic tại Tokyo năm 2020. Chỉ số Thông thạo Anh ngữ EF được phát hành bởi Signum International AG.

**GIỚI THIỆU VỀ CÁC MỨC THÔNG THẠO
CỦA EF EPI**

Các mức thông thạo khiến cho việc xác định các nước có trình độ tương tự nhau và việc so sánh các quốc gia trong từng khu vực và so sánh các khu vực với nhau trở nên dễ dàng hơn. Các khả năng tương ứng được liệt kê ở mỗi mức thông thạo thể hiện một phần những gì một cá nhân có thể hoàn thành ở mỗi cấp độ. Các quốc gia được liệt kê là 3 nước đứng đầu ở mỗi mức thông thạo. EF EPI chỉ khảo sát các quốc gia và vùng lãnh thổ nơi tiếng Anh không phải là tiếng mẹ đẻ.

Chỉ số thông thạo Anh ngữ EF EPI xếp các quốc gia và vùng lãnh thổ được khảo sát vào 5 mức thông thạo, từ Rất Cao đến Rất Thấp. Các mức thông thạo khiến cho việc xác định các nước có trình độ tương tự nhau và việc so sánh giữa và trong các khu vực trở nên dễ dàng hơn. Trong biểu đồ ở trang sau, chúng tôi đưa ra ví dụ về các khả năng tương ứng mà một cá nhân có thể thực hiện ở mỗi mức thông thạo. Sự lựa chọn các khả năng tương ứng này không nhằm mục đích liệt kê toàn bộ, nhưng đó là một tham chiếu hữu

ích cho việc tìm hiểu sự tiến triển của các kỹ năng qua từng mức thông thạo.

Một lưu ý quan trọng là mức thông thạo của một quốc gia chỉ thể hiện cấp độ của một người "trung bình" được khảo sát ở đó. Mục tiêu của EF EPI là so sánh các quốc gia và vùng lãnh thổ, do đó cần phải bỏ qua những điểm mạnh và điểm yếu của cá nhân.

MỨC THÔNG THẠO RẤT CAO THỤY ĐIỂN HÀ LAN SINGAPORE	VÍ DỤ VỀ KHẢ NĂNG TƯƠNG ỨNG VỚI CÁC MỨC THÔNG THẠO ✓ Sử dụng ngôn ngữ phù hợp và kèm theo sắc thái trong các tình huống xã hội ✓ Đọc các văn bản cao cấp một cách dễ dàng ✓ Đàm phán hợp đồng với một người nói tiếng Anh bản xứ
MỨC THÔNG THẠO CAO BA LAN PHILIPPINES THỤY SĨ	 ✓ Thuyết trình tại nơi làm việc ✓ Hiểu các chương trình truyền hình ✓ Đọc một tờ báo
MỨC THÔNG THẠO TRUNG BÌNH ẤN ĐỘ NIGERIA HỒNG KÔNG SAR	 ✓ Tham gia vào các cuộc họp trong lĩnh vực chuyên môn của mình ✓ Hiểu lời bài hát ✓ Viết các email chuyên nghiệp về các chủ đề quen thuộc
MỨC THÔNG THẠO THẤP GEORGIA CHILE TRUNG QUỐC	 ✓ Khám phá một nước nói tiếng Anh với vai trò một du khách ✓ Nói chuyện, tán gẫu với đồng nghiệp ✓ Hiểu các email đơn giản từ đồng nghiệp
MỨC THÔNG THẠO RẤT THẤP IRAN MA RỐC TUNISIA	 ✓ Giới thiệu đơn giản về bản thân (tên, tuổi, quốc gia xuất xứ) ✓ Hiểu các dấu hiệu đơn giản ✓ Đưa ra những hướng dẫn cơ bản cho một du khách nước ngoài

NĂNG LỰC NGÔN NGỮ VÀ CÁC CẤP ĐỘ CỦA KHUNG TIÊU CHUẨN CHUNG CHÂU ÂU

PHỤ LỤC C

MỨC ĐỘ CAO CẤP	C2	Có thể hiểu một cách dễ dàng hầu hết nội dung khi nói và viết. Có thể tóm tắt thông tin từ các nguồn thông tin nói hoặc viết, sắp xếp lại thông tin và trình bày lại một cách logic. Có thể diễn đạt tức thì, rất trôi chảy và chính xác, phân biệt được được các ý nghĩa tinh tế khác nhau trong các tình huống phức tạp.
	C1	Có thể hiểu những văn bản dài, phức tạp và nhận biết được hàm ý. Có thể diễn đạt trôi chảy và tức thì mà không phải khó khăn tìm từ ngữ diễn đạt. Có thể sử dụng ngôn ngữ linh hoạt và hiệu quả phục vụ các mục đích xã hội, học thuật và chuyên môn. Có thể viết rõ ràng, chặt chẽ, chi tiết về các chủ đề phức tạp, thể hiện được khả năng sử dụng linh hoạt, chính xác các bộ cục văn bản, từ ngữ nối câu và các công cụ liên kết từ ngữ.
MỨC ĐỘ TRUNG CẤP	B2	Có thể hiểu ý chính của văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng kể cả những trao đổi kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn của mình. Có thể giao tiếp ở mức độ trôi chảy và tự nhiên để có thể giao tiếp thường xuyên với người bản ngữ mà không làm cho bên giao tiếp bị căng thẳng. Có thể viết văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau.
	B1	Có thể hiểu được các ý chính của một diễn ngôn tiêu chuẩn, hiểu rõ ràng về các vấn đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí, v.v. Có thể xử lý hầu hết các tình huống có thể xảy ra khi đi đến nơi sử dụng tiếng Anh. Có thể viết đơn giản nhưng liên kết về các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm. Có thể mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, giấc mơ, hy vọng và hoài bão và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích cho ý kiến và kế hoạch của mình.
MỨC ĐỘ SƠ CẤP	A2	Có thể hiểu được các câu và cấu trúc thường xuyên được sử dụng liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản (chẳng hạn như các thông tin về gia đình, bản thân, đi mua hàng, hỏi đường, việc làm). Có thể giao tiếp về những chủ đề giao tiếp đơn giản, trao đổi thông tin về những vấn đề quen thuộc hàng ngày. Có thể mô tả đơn giản về bản thân mình, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu.
	A1	Có thể hiểu và sử dụng các cấu trúc quen thuộc thường nhật và các từ ngữ cơ bản đáp ứng nhu cầu giao tiếp cụ thể. Có thể tự giới thiệu bản thân hay giới thiệu người khác và có thể trả lời những thông tin về bản thân mình như sống ở đâu, biết ai và có cái gì. Có thể giao tiếp đơn giản nếu người đối thoại nói chậm và rõ ràng và sẵn sàng hợp tác giúp đỡ.

TRÍCH DẪN THEO HỘI ĐỒNG CHÂU ÂU
Mọi quốc gia trong báo cáo EF EPI đều thuộc các mảng năng lực tương ứng với cấp độ A2 tới B2.

ĐIỂM SỐ EF EPI CỦA CÁC QUỐC GIA VÀ KHU VỰC

Góc nhìn về những thay đổi trong kỹ năng tiếng Anh trong năm vừa qua:

Sự thay đổi điểm số EF EPI là điều khác biệt giữa ấn bản EF EPI lần thứ 7 và ấn bản lần thứ 8. Bất kỳ thay đổi nào nhiều hơn 2 điểm - dù là tăng hay giảm - cũng đều thể hiện sự chuyển dịch quan trọng trong năng lực tiếng Anh. Ấn bản lần thứ 7 của EF EPI sử dụng dữ liệu kiểm tra từ năm 2016 và ấn bản thứ 8 thì sử dụng dữ liệu năm 2017.

	EF EPI ẤN BẢN LẦN THỨ 7	EF EPI ẤN BẢN LẦN THỨ 8	THAY ĐỔI ĐIỂM SỐ
AFGHANISTAN	—	43.64	mới
ALBANIA	—	51.49	mới
ALGERIA	42.11	44.50	+2.39
ARGENTINA	56.51	57.58	+1.07
ÁO	62.18	63.13	0.95
AZERBAIJAN	46.97	45.85	-1.12
BANGLADESH	50.96	48.72	-2.24
BELARUS	—	53.53	mới
BỈ	61.58	63.52	+1.94
BOLIVIA	—	48.87	mới
BRAZIL	51.92	50.93	-0.99
BULGARIA	57.34	57.95	+0.61
CAMPUCHIA	40.86	42.86	+2.00
CHILE	51.50	52.01	+0.51
TRUNG QUỐC	52.45	51.94	-0.51
COLOMBIA	49.97	48.90	-1.07
COSTA RICA	53.13	55.01	+1.88
CROATIA	—	60.16	mới
CỘNG HÒA SÉC	57.87	59.99	+2.12
ĐAN MẠCH	69.93	67.34	-2.59
CỘNG HÒA DOMINICA	56.31	54.97	-1.34
ECUADOR	49.42	48.52	-0.90
AI CẬP	46.51	48.76	+2.25
EL SALVADOR	45.70	47.42	+1.72
ETHIOPIA	—	50.79	mới
PHẦN LAN	65.83	65.86	+0.03
PHÁP	54.39	55.49	+1.10
GEORGIA	—	52.28	mới
ĐỨC	62.35	63.74	+1.39
HY LẬP	57.14	58.49	+1.35
GUATEMALA	49.52	50.63	+1.11
HONDURAS	—	47.80	mới
HỒNG KÔNG SAR	55.81	56.38	+0.57
HUNGARY	58.61	59.51	+0.90
ẤN ĐỘ	56.12	57.13	+1.01
INDONESIA	52.15	51.58	-0.57
IRAN	46.60	48.29	+1.69
IRAQ	38.12	40.82	+2.70
Ý	54.19	55.77	+1.58
NHẬT BẢN	52.34	51.80	-0.54
JORDAN	47.40	47.10	-0.30
KAZAKHSTAN	45.95	45.19	-0.76
KUWAIT	43.14	45.64	+2.50
LEBANON	—	55.79	mới

	EF EPI ẤN BẢN LẦN THỨ 7	EF EPI ẤN BẢN LẦN THỨ 8	THAY ĐỔI ĐIỂM SỐ
LIBYA	38.61	39.64	+1.03
LITHUANIA	57.08	57.81	+0.73
LUXEMBOURG	64.57	66.33	+1.76
MA CAO SAR	51.87	52.57	+0.70
MALAYSIA	61.07	59.32	-1.75
MEXICO	51.57	49.76	-1.81
MA RỐC	47.91	48.10	+0.19
MYANMAR	—	44.23	mới
HÀ LAN	71.45	70.31	-1.14
NICARAGUA	—	47.26	mới
NIGERIA	54.74	56.72	+1.98
NA UY	67.77	68.38	+0.61
OMAN	44.48	45.56	+1.08
PAKISTAN	49.88	51.66	+1.78
PANAMA	50.68	49.98	-0.70
PERU	50.50	49.32	-1.18
PHILIPPINES	60.59	61.84	+1.25
BA LAN	62.07	62.45	+0.38
BỜ ĐÀO NHA	58.76	60.02	+1.26
ROMANIA	59.13	60.31	+1.18
NGA	52.19	52.96	+0.77
Ả RẬP XÊ-ÚT	43.98	43.65	-0.33
SENEGAL	—	53.50	mới
SERBIA	59.37	60.04	+0.67
SINGAPORE	66.03	68.63	+2.60
SLOVAKIA	57.63	58.11	+0.48
SLOVENIA	64.97*	64.84	-0.13
NAM PHI	63.37	66.52	+3.15
HÀN QUỐC	55.32	56.27	+0.95
TÂY BAN NHA	56.06	55.85	-0.21
SRI LANKA	47.84	49.39	+1.55
THỤY ĐIỂN	70.40	70.72	+0.32
THỤY SĨ	60.95	61.77	+0.82
SYRIA	48.49	46.37	-2.12
ĐÀI LOAN	52.04	51.88	-0.16
THÁI LAN	49.78	48.54	-1.24
TUNISIA	49.01	47.85	-1.16
THỎ NHĨ KỲ	47.79	47.17	-0.62
UCRAINA	50.91	52.86	+1.95
TIỂU VƯƠNG QUỐC Ả RẬP THỐNG NHẤT	48.88	47.27	-1.61
URUGUAY	51.73	53.41	+1.68
UZBEKISTAN	—	42.53	mới
VENEZUELA	45.71	46.61	+0.90
VIỆT NAM	53.43	53.12	-0.31

* Quốc gia này không xuất hiện trong ấn bản lần thứ 7 của EF EPI, do đó, điểm số này được lấy từ các ấn bản EF EPI trước đó.

Central Intelligence Agency. (2018). The World Factbook. Retrieved from <https://www.cia.gov/library/publications/the-world-factbook/>

Council of Europe. (2018). Language Education Policy Profiles. Retrieved from http://www.coe.int/t/dg4/linguistic/Profils1_EN.asp

Council of Europe. (2001). Common European framework of reference for languages: Learning, teaching, assessment. Cambridge, U.K: Press Syndicate of the University of Cambridge.

The Economist. (2017). Stumped for Words: A Battle over Language is Hampering Algeria's Development. Retrieved from <https://www.economist.com/news/middle-east-and-africa/21726743-arabic-berber-french-and-hybrid-three-vie-dominance-battle-over>

Euromonitor International. (2018). Retrieved from <http://www.euromonitor.com/income-and-expenditure>

European Commission. (2018). Erasmus+. Retrieved from https://ec.europa.eu/programmes/erasmus-plus/node_en

European Commission/EACEA/Eurydice Facts and Figures. (2015). National Sheets on Education Budgets in Europe 2015. Luxembourg: Publications Office of the European Union.

Human Progress (2017). Labor productivity per hour worked. Retrieved from <https://humanprogress.org/dwworld?p=293&yf=1950&yl=2017>

International Labour Organization. (2017). Global Employment Trends for Youth 2017. Retrieved from http://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/-dgreports/-dcomm/-publ/documents/publication/wcms_598669.pdf

International Labour Organization. (2014). Trends in informal employment in Peru: 2004-2012. Retrieved from http://www.ilo.org/wcmsp5/groups/public/-americas/-ro-lima/documents/publication/wcms_245891.pdf

Neeley, T. (2017). *The Language of Global Success How a Common Tongue Transforms Multinational Organizations*. Princeton, NJ: Princeton University Press.

Organization for Economic Cooperation and Development. (2015). Programme for International Student Assessment. Retrieved from <http://www.oecd.org/pisa/>

Statistics South Africa. (2012). Census 2011. Retrieved from http://www.statssa.gov.za/?page_id=3839

Saudi Vision 2030. (2018). Vision 2030. Retrieved from <http://vision2030.gov.sa/en>

Technavio. (2017). ELT Market in China 2017-2021. Retrieved from https://www.researchandmarkets.com/research/sktqck/elt_market_in

TIMSS & PIRLS International Study Center, Lynch School of Education, Boston College, and International Association for the Evaluation of Educational Achievement. (2018). TIMSS & PIRLS. Retrieved from <https://timssandpirls.bc.edu/>

UNICEF. (2018). In Yemen, children's education devastated after three years of escalating conflict. Retrieved from https://www.unicef.org/media/media_102771.html

United Nations Conference on Trade and Development. (2017). World Investment Report 2017. Retrieved from http://unctad.org/en/PublicationsLibrary/wir2017_overview_en.pdf

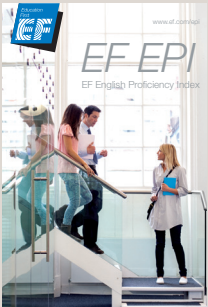
United Nations Development Programme. (2017). Human Development Report 2017: Human Development for Everyone. Retrieved from <http://report.hdr.undp.org/>

The Wharton School of the University of Pennsylvania. (2018). Why a Japanese E-commerce Giant Made its Employees Learn English. Retrieved from <http://knowledge.wharton.upenn.edu/article/do-global-firms-need-a-common-language/>

The World Bank. (2018). World Bank Open Data. Retrieved from <https://data.worldbank.org/>

World Trade Organization. (2018). Statistical Tables. Retrieved from https://www.wto.org/english/res_e/statis_e/wts2016_e/wts16_chap9_e.htm

TRUY CẬP WWW.EF.COM/EPI ĐỂ TẢI VỀ ẨM BẢN EF EPI TRƯỚC ĐÓ.



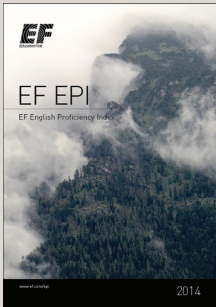
CHỈ SỐ THÔNG THẠO ANH
NGŨ EF
ẨM BẢN THỨ 1 (2011)



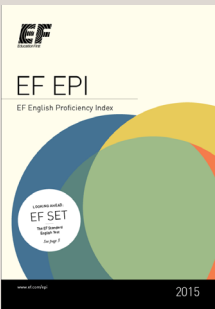
CHỈ SỐ THÔNG THẠO ANH
NGŨ EF
ẨM BẢN THỨ 2 (2012)



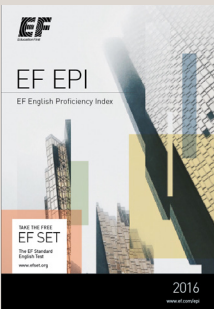
CHỈ SỐ THÔNG THẠO ANH
NGŨ EF
ẨM BẢN THỨ 3 (2013)



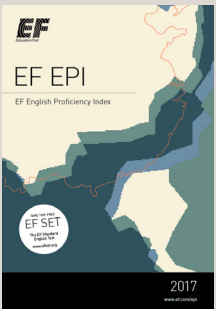
CHỈ SỐ THÔNG THẠO ANH
NGŨ EF
ẨM BẢN THỨ 4 (2014)



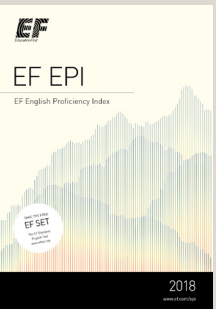
CHỈ SỐ THÔNG THẠO ANH
NGŨ EF
ẨM BẢN THỨ 5 (2015)



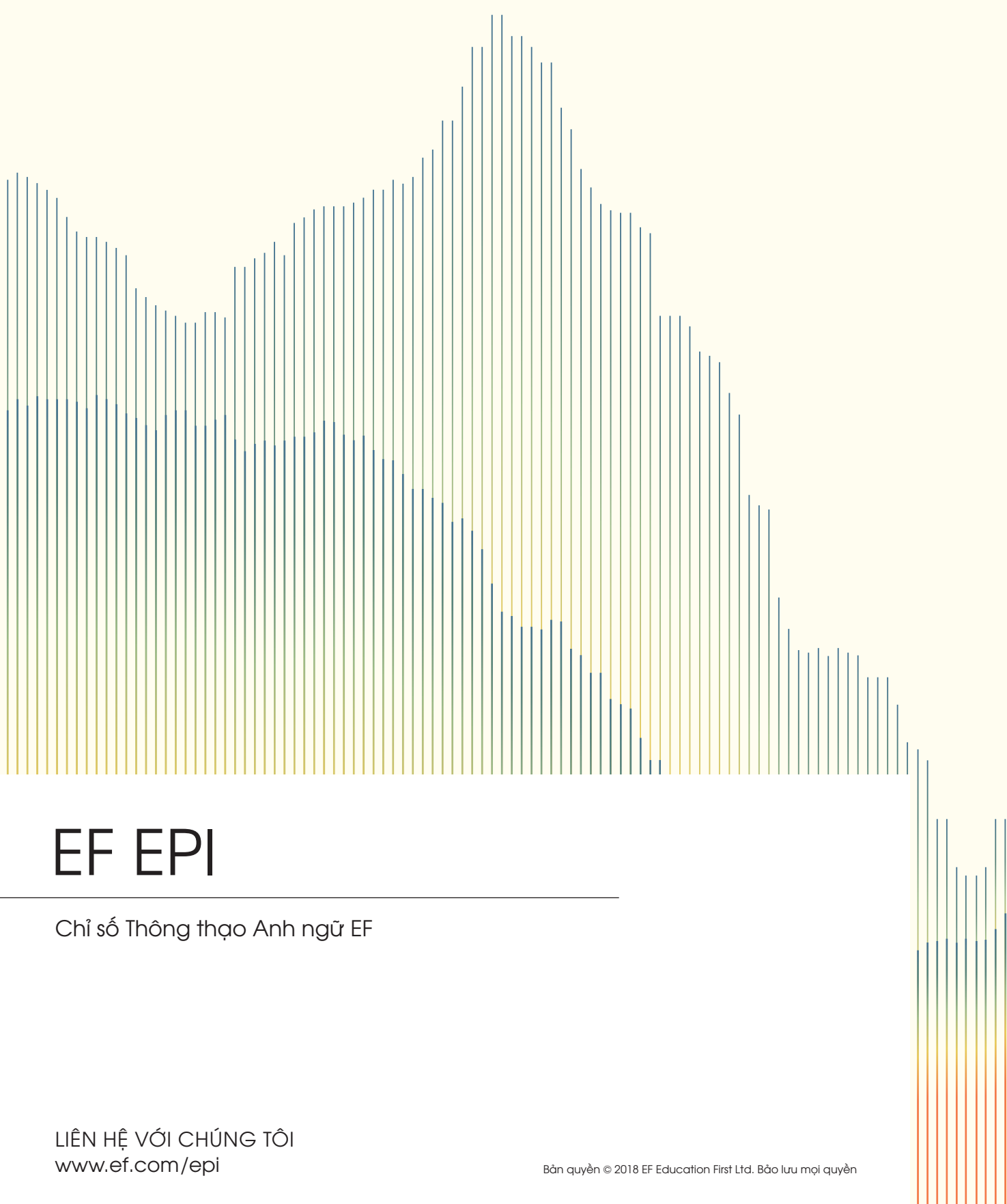
CHỈ SỐ THÔNG THẠO ANH
NGŨ EF
ẨM BẢN THỨ 6 (2016)



CHỈ SỐ THÔNG THẠO ANH
NGŨ EF
ẨM BẢN THỨ 7 (2017)



CHỈ SỐ THÔNG THẠO ANH
NGŨ EF
ẨM BẢN THỨ 8 (2018)



EF EPI

Chỉ số Thông thạo Anh ngữ EF

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI
www.ef.com/epi